

# NGÀY NAY

NĂM THỨ HAI SỐ 68

*đi đúng  
chỗ này*

CHỦ NHẬT 18 JUILLET 1937

LƯU CHIẾU  
AN-HÒA-THÀNH  
C 563



DITG

## HỘI THỨC NHẬT

Hội nghị báo giới trong trí tưởng tượng: thực là hòa thuận, vui vẻ.  
(Muôn biết sự thế ra sao, xem hội sau phân giải)



**LÊ-HUY-PHÁCH** là một nhà thuốc có danh tiếng và tin nhiệm nhất xứ Bắc, bắt cứ bệnh gì khó khăn nguy hiểm đến đâu, dùng thuốc Lê-Huy-Phách đều mau khỏi cả. Những vợ chồng lâu năm không đẻ, những vợ chồng đẻ mà không nuôi đã có nhà thuốc Lê-Huy-Phách giúp cho hoàn toàn các gia đình ấy.

Thuốc lưỡng-nghi bổ-thận của Lê-huy-Phách đã chữa khỏi hàng vạn nạn người có bệnh ở thận!!

Thuốc này bảo chế rất công phu, có vị phải tâm phơi hàng tháng để lấy đường-khi, có vị phải chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thổ khí và đất nhất là vị chài cầu thận.

Có bệnh ở Thận, bắt cứ mới, lâu uống thuốc này khỏi ngay.

**Bại thận** — Đau lưng, mờ mắt, ù tai, rung tóc, tiểu tiện vàng, trắng bất thường, thời thường môi mệt... dùng 1, 2 hộp thuốc này khỏi hẳn, khỏe mạnh hơn xưa.

**Dị tinh** — Khi tưởng đến dục vọng thì tinh khí tiết ra, dùng 4 hộp được kiên tinh, có khi.

**Mộng tinh** — Dùng thuốc này 2 hộp khỏi hẳn, bệnh mộng tinh không bao giờ có nữa!

**Hoạt tinh** — Khi giao hợp tinh khí ra sớm quá, 4 hộp thuốc này như ý cầu!

**Tinh khí bất sa nhập tử cung** — Tinh khí ra rỉ rỉ, không vào tử cung, 3 hộp thuốc này tinh ra rất mạnh.

Còn các chứng khác: Lành tinh, Nhiễm tinh, Liệt dương, đã lâu năm rồi, cũng chỉ dùng 3 hộp thuốc này thấy hiệu nghiệm lạ thường!

Và những người vì mắc bệnh lậu, giang mai uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm hại thận khi sinh ra đau lưng như bẻ, mắt mờ, chảy nước mắt, ướt quai đầu... dùng thuốc này tại càng hay lắm. Giá 1\$ một hộp.

**Bất điều kinh**

Kinh hành khi lên tháng, khi xuống tháng, hoặc 2, 3 tháng mới hành kinh một lần, hay thấy kinh 2, 3 lần trong một tháng... tức là xem huyết mà mắc bệnh bất điều. Kinh đã không đều, còn sinh nhiều chứng: vàng da, ù tai, chóng mặt, môi xanh sẫm, an ngủ không đều...  
**Điều kinh chẳng ngọc số 80 giá**

**Các bệnh nhân không dùng thuốc**  
**LÊ-HUY-PHÁCH**  
**nhất định không khỏi những bệnh**

1\$50 — Riêng dùng cho các bà đã có chồng mà mắc bệnh bất điều. Dùng 1 hộp thuốc này kinh đều ngay lại mau có thai.

**Điều kinh bổ huyết số 21 giá 1\$00** — Riêng dùng cho các cô chưa có chồng. Dùng thuốc này kinh nguyệt đều hòa; tăng thêm sức lực, khỏe mạnh luôn.

**LẬU — GIANG-MAI**

**Không uống thuốc Lê-huy-Phách nhất định không khỏi**

Các thứ thuốc chữa bệnh phong tinh của Lê-huy-Phách là những thứ thuốc độc tãi, uống vào là khỏi. Khắp Đông-dương đều biết tiếng. Tư cảm ơn, người Tây, người Tàu đều có, đã nhiều lần chụp ảnh đăng lên báo Trương.

**Thuốc năm 1935, số 79 giá 0\$60** — Rất mau khỏi các bệnh lậu, không cứ mới mắc hay đã lâu, nặng hay nhẹ buổi tức hoặc ra mủ, uống vào là khỏi.

**Giang-mai số 18 giá 1\$00** — Lỡ loét quy đầu, mọc mào gà, hoa khế, phát hạch lên soài, đau lưng, đau lỵ, uống tới bực nào cũng chỉ dùng 2 hộp thuốc này đã thấy hiệu nghiệm.

**Không uống thuốc Tuyết trùng Lậu, Giang của Lê-huy-Phách không thể khỏi hẳn bệnh Lậu, Giang-Mai được**

**Tuyết trùng Lậu, Giang-mai số 13, giá 0p60** — Một thứ thuốc hay nhất ở xứ này — lọc máu sát trùng.

— Sau khi khỏi bệnh Lậu, Giang-mai, tiểu tiện trong đục bất thường, có giầy, có cặn, ướt quy đầu, nhói nhói ở trong ống tiểu... đau lưng, vàng da, ù tai, tọc rụng, gai thịt... uống thuốc này kèm với « hồ ngũ tạng » số 22 giá 1p.00 các bệnh khỏi hết.

**Đàn bà bị dị nọc**  
**bệnh phong tinh**

Bệnh khi hư: tiểu tiện khi trong, khi đục, có vẩn, có cặn, ra khi hư, kinh nguyệt bất điều, đau bụng ouch hờn. Kém ăn, ít ngủ, đau mỗi thân thể... kíp dùng « Đương cân khi hư âm » số 37 giá 1p.00 và « Tào Chạp khi hư trùng » số 38 của Lê-Huy-Phách, khỏi hẳn bệnh khi hư, lỵ

đường sinh dục về sau.

**Phạm phòng, phòng tích**

Bệnh này làm cho chậm đường sinh nở, chẳng nên coi thường. Không cứ đàn ông, đàn bà từ khi lấy vợ, lấy chồng thường hay mắc bệnh ấy cả. Mắc bệnh ấy bởi những khi uống rượu say ăn cơm no làm việc nhọc mệt, đắm bần, lợi nước mà vội ham mê sắc dục hoặc những ngày quá nóng mà phòng dục quá độ cũng thành bệnh ấy. Khi phát bệnh đầy hơi, ợ chua, trong bụng vận khí, nổi từng cục rồi lại tan, đau lưng, tức ngực, chân tay buồn mỏi, da vàng hoặc xám, đi đứng thờ ơ ảm ảm, mi mắt chớp chớp như buồn ngủ, ăn không ngon ngủ không yên... Người bị lâu năm công đây da bụng sạm mặt vàng.

**Cách chữa** — Dùng thuốc phòng tích số 13 giá 0p.50. Mỗi bì chỉ uống hết 1 hộp là khỏi, lâu thì 3, 4 hộp là cũng.

**Bệnh tế rất nguy hiểm**

(Thuốc bổ huyết phòng tế được hầu hết mọi người cảm ơn!)

Độc có kim thư được và số sách những sự kinh nghiệm khảo cứu của chúng tôi. Thì, nhất định những mắc bệnh Tế thấp mười người hư màu cả mười. Mau đã hư lại uống những thuốc có nhiều vị nóng như: đinh hương, hồi hương, quế chi, long não, khương hoạt, quế hoạt, hoàng đàn... thì bệnh không thể nào khỏi được; mà còn nặng thêm. Nhiều người không biết làm thuốc soi trán đi là gia truyền, là thánh dược. Ở 1 đã biết bao bệnh nhân uống nhấm thuốc này ra đó!

Thư thuốc « bổ huyết phòng tế » số 81 (giá 1p50) này rất hoàn toàn mỹ mãn. Ai đã dùng thuốc « bổ huyết phòng tế » của Lê-huy-Phách thì nhất định không bao giờ mắc bệnh tế thấp nữa.

Đã mắc bệnh tế thấp, uống thuốc này kèm với thuốc « tế thấp » số 6 (giá 0p50) thì tốt lắm.

Đàn bà sau khi đẻ, dùng 1 hộp thuốc này, phòng được bệnh tế, các bệnh sản hậu.

**LẬU NĂM KHÔNG ĐỀ**

Hàn, Lạnh, Nhiệt, tử cung  
 1.) Hành kinh lần thứ nhất, hàn

**LÊ-HUY-PHÁCH** là một nhà thuốc có danh tiếng và tin nhiệm nhất xứ Bắc, bắt cứ bệnh gì khó khăn nguy hiểm đến đâu, dùng thuốc Lê-Huy-Phách đều mau khỏi cả. Những vợ chồng lâu năm không đẻ, những vợ chồng đẻ mà không nuôi đã có nhà thuốc Lê-Huy-Phách giúp cho hoàn toàn các gia đình ấy.

khi đột nhập tử cung — hơi lạnh theo vào tử cung (hàn nhập huyết, thất) làm lạnh tử cung. Tử cung đã lạnh thì không kết được thai khi.

2.) Hành kinh hay rứa nơi cửa mình cũng thành bệnh lạnh tử, cung mà còn đau bụngدام đi — đau bụng dưới. Vì thế mà không kết được thai khi-khi.

3.) Tử cung nhiệt không hòa được chất tinh nên không kết được thai khi. Sinh ra tử cung nhiệt bởi những ngày hành kinh hay gần lửa (nhiệt nhập huyết thất). Không những bị tử cung nhiệt mà còn có bệnh đau bụng từng cơn — đau bụng dưới.

4.) Giao hợp vô độ làm hư tử cung. Tử cung bị hư thì đông mỡ chẳng có hen, sinh ra hành kinh một tháng 2, 3 lần, hay hai tháng mới có một lần hành kinh vì thế mà không kết được thai khi.

Dùng thuốc « Thiên-địa-hoàn của Lê-huy-Phách phải có thai »

Phương thuốc này phân nhiều là các thứ hoa: kim ngân hoa, hồng hoa, ích mẫu hoa, đầu ông hoa, nguyên hoa và nhiều vị khác như: tam thất, địa liên... Rồi theo cách « cứu chế hựu cứu » những vị thuốc.

Những vị thuốc phải làm 9 thứ là: rựu, gừng, mật, muối dấm, nước đồng tiền, nước cam thảo, nước đậu đen, nước gạo, phơi khô rồi lại tâm, cứ như thế đủ 9 lần, nên sách thuốc gọi là « Cửu chế hựu cứu ». Mỗi vị thuốc phải chế đủ 9 lần như vừa nói, cho hợp với âm dương, nên gọi là « THIÊN ĐIA HOÀN »

Thuốc này chuyên chữa khỏi những bệnh ở tử cung: tử cung lạnh, tử cung nhiệt, tử cung đông mỡ, chẳng có hen, bổ máu, mất máu nữa.

Những người không có thai dùng thuốc này có thai. Những người chậm có thai: dùng thuốc này mau có thai. Thực là một thứ thuốc giông cơn chưa từng có.

**Lê-Huy-Phách**

N° 149, RUE DÙ COTON — HANOI

- ĐẠI LÝ CÁC NƠI** — Honggay: Hoàng-đào-Quý, N°5 Théâtre; Hảiphong: Nam-Tân, 100 Bannoi Hảidương; Phú-Vân 3 phố Kho-Đặc Baccinh; Vinh-Sinh, 164 phố Thiên-an; Ninh-binh: Ich-Tri, N° 41 rue du Marché; Thái-binh Minh-Bức, 97 Jules Piquet; Nam-dinh: Việt-Lang, 23 Champeaux; (trên trường học bên Cầu) Thanh-hoa: Thái-Lai, 72 route Bền-thủy; Vinh: Sink-Huy, 59 phố Ga; Huế: Văn-Hòa, 29 Paul Bert; Quỳnh-on: Trần-vân-Thắng, Avenue Khải-dinh; Nha-trang: Nguyễn-dinh-Tuyên, tailleur tonkinois; Tuy-hoa: Nguyễn-xuân-Thiếu, Dalat; Nam-Nam được-phòng; Phan-rang Bazar Từ-Son; Phan-rí: Ich-Công-thương-cước; Fafifo: Châu-Liên, 228 Pont Japonais; Quảng-Ngãi: Lợi-Hưng, route Coloniale; Saigon: Dương-thị-Khuyến, 109 rue d'Espagne et Nhơn Hoàng 15 Amiral Courbet; Dakao: Bức-Thánh 118 Albert 1er Cholon; Bạch-Loan, 300 rue des Marins; Bentre: Maison Tân-Thánh. Thudaumot: Phúc Hưng Thái, Thakhek: Chung Kỳ, Pnompenh; Huỳnh-Tri, rue Ohier và khắp các tỉnh lớn Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mên, đều có đại lý cả.



LÝ TOÉT — Tự do! Tự do! Chúng mình đã được tự do uống rượu rồi còn gì nữa!



## BÙN LẦY NƯỚC ĐÔNG

# TỰ DO VỚI DÂN QUÊ

Tôi ngồi nghĩ lại chuyện ông chánh hội hạt Thái-Bình. Tôi tưởng tượng ra một người trai trẻ có lịch duyệt của một nhà lão thành có nhiệt tâm của tuổi thanh niên thành thực muốn cải hóa trong làng nên đề xướng lên cái thuyết bình đẳng trong hương đảng.

Người ta đổ cho ông cái tiếng làm cộng sản. Ông là một tay cựu chính trị phạm nên rất dễ bị ngờ oan. Nhưng thực ra công cuộc cải cách — ta có thể nói là cách mệnh — của ông thất bại, là vì ông muốn đem một tâm hồn mới lại cho người cũ làng, mà cái gì mới đẹp đem về lũy tre xanh cũng bị đè bẹp dưới những sức phản động vô hình và mãnh liệt đã đóng đó mọc rễ ở đây.

Những sức phản động ấy thường núp sẵn những cơ để dang về chính trị để diệt bỏ những tư tưởng, những hành động lợi ra ngoài khuôn khổ. Lập hội để trao đổi ý kiến, để kết tinh đoàn thể, để bênh vực quyền lợi chung, thế cũng đủ bị nghi ngờ làm hội kín. Nghe đời quá không đủ tiền nộp

thuế phải kéo nhau lên tỉnh bày tỏ tình trạng, thế cũng đủ bị ngờ là theo chủ nghĩa cộng sản. Những buổi chiêu nhân rồi họp mặt ở nhà anh em, hoặc đề nghe giảng sách, hoặc đề bàn luận đến những vấn đề có ích chung, không những là phạm tội hội họp không xin phép mà có khi còn bị lý dịch ghét ghen vu cho là họp đảng nữa. Thời thì hệ động mưu công cuộc gì thoát ra ngoài lề lối tục lệ trong làng, người ta đều coi như những sự quái gở, những tội ác đáng phạt cả. Thậm chí có người lập hội ăn uống không chính thức, nghĩa là không phải tư vấn tư vờ, không phải là hương âm, cũng bị kẻ thù gieo cho tiếng làm chính trị.

Vì vậy bao nhiêu những sáng kiến đều bị dim dập. Dân quê vẫn hoàn toàn sống theo hủ tục. Những thanh niên có học mới, hoặc tự ý hoặc thất nghiệp trở về làng, có muốn đem những điều số đặc thực hành để cứu vãn tình thế, cũng đành bỏ tay tắc lưỡi nhìn sức phản động ọc tồn cổ hoành hành. Họ muốn kết

liên cùng nhau làm thành một chiến tuyến đối với trí bảo thủ cũng không được, vì ở nước ta làm gì có sự tự do lập hội. Họ muốn dùng chốn đình chung làm nơi diễn đàn để chỉ đường cho dân quê thoát ra ngoài sự ngu tối, họ muốn cúi mình xuống bênh người hèn yếu để bênh vực cũng không xong, vì ở nước ta làm gì có tự do hội họp, làm gì có tự do ngôn luận. Có nơi như ở miền Trung, nói sai ý kiến của cô nhân, trái với tư tưởng của hào trưởng, cũng đã phạm tội vọng ngôn rồi còn nói gì nữa.

Tự do cá nhân và hết thảy các tự do ở bên ta và nhất là ở nơi thôn quê chỉ là một câu chuyện hoang đường.

Thế cũng vì dân quê thiếu tự do — nếu ta không kể sự tự do phục tòng và sự tự do uống rượu — nên tình cảnh dân quê về phương diện tinh thần mới có vẻ điều linh tàn tạ như bây giờ. Cũng vì dân quê thiếu tự do nên người ta đối với những công cuộc cải cách mới lạ mới có cái não ngờ vực, tôi đã nói, nên chừng

công cuộc ấy không có kết quả tốt tươi. Cũng vì dân quê thiếu tự do nên những sức phản động mới dim dập dân quê vào nơi ngu tối, mới tạo thành cho họ cái tình nô lệ, cái căn tính « chịu đựng » trước những sự tàn ngược ức hiếp của kẻ có quyền thế, có của cải.

Vậy muốn chống lại những sức phản động kia, muốn nâng cao trình độ dân quê một cách nhanh chóng, không gì bằng đem lại cho họ những tự do của nền dân chủ. Sự tự do lập hội sẽ giúp họ gom tập góp sức để chống lại với những sự tệ những, những sự lạm quyền, những điều bất công thường xảy ra ở nơi thôn ỏ. Họ sẽ có thể lấy nghiệp đoàn, lấy tương tế làm cơ quan để tự bênh vực lấy quyền lợi của nhau hoặc là để mưu tính những công cuộc cần đến đoàn thể. Với sự tự do hội họp, họ sẽ có thể đường hoàng họp nhau để bàn đến việc có ích chung, để nghe giảng về những vấn đề cần ích đến đời họ sống. Còn tự do ngôn luận đối với dân

(xem tiếp trang sau)



# TỪNG TUẦN LẼ MỘT



## TỰ DO NGHIỆP ĐOÀN

**ÔNG BRÉVIE** tuyên bố sẽ đem tự do nghiệp đoàn lại cho thợ thuyền Annam. Ông Godart sang công cán ở đây cũng đã từng tuyên bố tự do nghiệp đoàn là một tự do cần có ở Đông Dương.

Tuy nhiên, sự tự do gì cũng vậy, ở Pháp sang đây là nó biến tướng. Có lẽ vì nó vượt quá Đai-dương nên nó hóa say sóng cả.

Bản dự luật đưa ra các phòng Thương-Mại chỉ bình tĩnh mà xét, chỉ là cái bóng mờ mờ của đạo luật năm 1884 về nghiệp đoàn ở bên Pháp. Bản ấy có nhiều đặc điểm bỏ chẵn sự tự do cho chết.

Ở bên Pháp, lập nghiệp đoàn không cần phải xin phép Chính Phủ, những nghiệp đoàn đã thành lập có thể kết thành liên đoàn, có thể dùng quyền đạ tài công để bênh vực quyền lợi của thợ, và, muốn giải tán một nghiệp đoàn, chỉ có tòa án mới làm được.

Theo bản dự luật, quyền lập nghiệp đoàn ở các xí nghiệp còn tùy ở lượng vốn chưa xác ấy. Muốn lập nghiệp đoàn cần phải có bản điều lệ được công nhận, hội viên cần phải

đủ nhiều điều kiện khó khăn. Nghiệp đoàn đã thành lập không có quyền đạ tài công, không được làm những việc người ta có thể coi là hàm ý chính trị, không có quyền kết thành liên đoàn. Còn giải tán một nghiệp đoàn, chính phủ chỉ ra một đạo nghị định là xong.

Xem đó, thì ta thấy sự tự do nghiệp đoàn sang đây như con chim bị cắt cánh quá nhiều, không đủ làm một lợi khi để dân thợ dùng vào việc bênh vực lợi quyền của họ, nhất là ở thuộc địa, nơi hoành hành của quyền thế phải đại tự bản.

Vậy mà phòng Thương Mại ở Hà-nội, còn coi con chim cắt lông cắt cánh ấy như một cái đỉnh trước mặt, tuyên bố rằng không ưng thuận việc lập nghiệp đoàn, đầu là nghiệp đoàn không có quyền thế gì — vì là một việc không nên có, một việc có hại cho họ.

Sự phản đối đó dễ hiểu lắm. Bon ông chủ ngồi nghĩ mà hát si ga chỉ có lòng tốt đối với thân họ mà thôi, còn bọn thợ thuyền lao khổ, đối với họ, chỉ là những cái máy làm cho túi bạc họ nặng thêm.

## LẠI PHÁ GIÁ

**NHIỀU LẦN**, Ngày Nay đã nói đến việc phá giá đồng franc có ảnh hưởng ở bên Đông-dương ta. Giá các phẩm vật tăng lên, nhưng sự thông thương với Viễn-Đông có vẻ phồn thịnh hơn, và nhất là quỹ Đông-dương bỗng nhiên dồi ra được 140 triệu bạc. Nghĩa là số tiền ở nhà ngân hàng Đông-dương trị giá thêm được ngân ấy tiền. Ai này đã tưởng số tiền ấy sẽ dùng vào việc ích chung cho dân ta, như việc đi dân vào Nam hay lên miền Thượng Du, ai ngờ dẫu, từ bấy nhiêu nay, số tiền ấy vẫn nằm ngập đật trong kho bí mật của nhà Ngân Đông Pháp.

Bây giờ, nội các Blam đô, nội các Chatelemps lên thay và cũng định phá giá đồng franc một lần nữa. Lẽ tự nhiên là đồng bạc Đông dương cũng lại phá giá theo. Quỹ Đông

dương sẽ lại ra một lần nữa tới 100 triệu là ít. Số tiền đó sẽ thế nào?

Chính phủ sẽ dùng nó để làm việc có lợi cho xứ Đông-dương nghèo nàn này, hay là nó sẽ nằm ngủ ở trong kho tàng của nhà ngân hàng Đông Pháp, làm lợi riêng cho một số đại tư-bản ung dung ngồi hưởng số tiền lớn rơi vào miệng như chùm sung chín rơi vào miệng anh chàng lười biếng trong truyện Tiếu-Lâm: Nếu vậy thì cũng đáng buồn cho dân ta lắm.

## Y - A

**CHIẾN TRANH** ở bên Đông - Phi tưởng đã kết liễu. Nhưng, thực ra, nó vẫn còn... về phương diện pháp luật, chẳng hạn.

Cựu Hoàng-đế nước Á, sau khi bỏ nước đi, tay vẫn giữ một số cổ phần của công ty Pháp-Á hoạch lợi về con đường xe lửa từ Á sang Djibouti: ba mươi triệu quan. Bấy giờ cựu hoàng đế muốn đem bán đi lấy tiền tiêu. Chính phủ Ý bèn phản kháng.

Thủ tướng họ Mát rêu rao: — Cổ phần ấy của ngài dẫu mà ngài đem bán được. Cổ phần ấy là của chính phủ Á. mà chính phủ Á, tức là tôi đây.

Vua cũ nước Á cãi: — Tôi mới thật là chính phủ Á. Ngài chỉ là một tên đi ăn cướp đất nước của người ta, hội Vạn quốc không thừa nhận ngài, nước Pháp vẫn mình cũng không thừa nhận ngài.

Vì vậy việc ra tòa. Ông thầy kiện của họ Mát sẽ bảo vua cũ nước Á rằng, đất nước thì không tiếc, lại đi tiếc một năm giấy bạc. Còn ông thầy kiện của Á hoàng sẽ bảo rằng họ Mát tham lam vô độ, đã lấy cả nước của người ta rồi, còn muốn đoạt nốt một số tiền nhỏ.

Cuộc chiến tranh Ý-Á ai ngờ kết cục lại là một cuộc đấu khẩu. Họ Mát chỉ còn nhớ một ông trong sự nào có phép lạ, hề nói là trong mồm bản ra những nhệ lý chắc chắn, nặng nề như đạn trái phá là thành công

**HOÀNG ĐẠO**

Mày không biết tao là chó của nhà quan à?

## BÁO ĐUỐC-NHÀ-NAM BỊ RÚT PHÉP

**BÁO ĐUỐC-NHÀ-NAM** của ông Nguyễn-văn-Sám vì một bài phê bình vụ ám sát một người lính đã bị ông Toàn-quyền Đông-dương thu giấy phép.

Hôm mùng 6 nhận được giấy của ông Thống đốc báo cho biết không được xuất bản tờ Đ. N. N. nữa, ông Sâm trả lời sẽ cứ cho báo ấy ra như thường, dựa vào cái án mà tòa Phúc ân ở đây đã xử vụ Dân-Quyền theo luật 1881 về báo chí.

Nhưng hồi năm gì sáng hôm mồng bảy, báo Đ. N. N. vira in xong thì có ông cầm Campana đi vòng bốn việc mật thám Annam đến nhà in Thanh Mậu ở đường Reims thâu hết đem về sở mật thám.

Ông Sâm có tuyên bố rằng trong khi chờ đợi vụ báo « Đ. N. N. » sẽ giải quyết ra sao, bắt đầu từ 12 Juillet ông sẽ cho ra tờ báo bằng chữ pháp lấy tên « Le Flambeau d'Annam » để bênh vực quyền tự do ngôn luận.

Ta còn nhớ hồi tháng trước ông Sâm có ra Bắc để rù chúng ta cũng ông tha thiết đòi quyền tự do ngôn luận. Ông rất nhiệt thành với tự do ngôn luận thì nay ông mất hẳn nó.

Nhưng nói cho, dùng mình đã có tự do ngôn luận bao giờ dẫu mà báo còn với mặt.

Vậy khi còn tờ Đ. N. N. và khi mất tờ Đ. N. N. quần bút của ông Sâm cũng chẳng tự do hơn hay kém chút nào. **N. L.**

## TIN LẰNG BÁO

Báo Anh Niên tạm nghỉ mấy kỳ để chấn chỉnh lại công việc trong nhà in.

Tòa báo Tinh Hoa đã dọn lại số 125 phố Duvoillier, Hanoi — Chứ không phải 218 như nhà in đã xếp nhầm.

## SÁCH XUẤT BẢN

Chúng tôi mới nhận được cuốn **BIỆN CHỨNG PHÁP PHÒ THÔNG** của ông Phan văn Hùm, do nhà in Đệ phương Quốc xuất bản. Giá 0p.50. Xin giới thiệu sách trên đây cũng độc giả N. N.

## Tự do với dân què

(tiếp theo trang trên)

què sẽ là một phương thuốc tiêu chửa cho họ khỏi bệnh ngu tối, sẽ là một ngọn đèn sáng đưa đường cho họ đi tới nền văn minh rực rỡ.

Được những tự do đáng qui của dân Pháp, người dân què Annam nào cũng sẽ có đủ tư cách để làm một « người » hoàn toàn. Họ sẽ là một công dân biết quyền lợi nghĩa vụ của mình không còn u u minh minh như hiện thời, chỉ biết cúi đầu phục tùng dưới sự áp chế, ngậm ngùi than thở trước sự khốn cực, sống một đời thiếu thốn về tinh thần và vật chất, một đời không đáng sống.

Tôi biết — Người ta sẽ nêu lên những tiếng trật tự kia khác để trả lời. Nhưng ai không biết tự do không phải là không có giới hạn. Tự do không phải là tha hồ muốn làm trời đất gì thì làm. Tự do không thể lạm dụng được vì nếu có sự lạm dụng tức là có sự trừng phạt rồi. Người ta không có thể đưa vào sự lạm dụng mà chối không cho một dân tộc những tự do họ đang mong ước được. Không có thể dùng dao có ngày đứt tay mà chối không cho một người — dẫu là người dân què ngu tối — cả đời không được cầm đến con dao.

Hoàng-đạo

Đã có bán

**ĐỜI MƯ'AGIO**

của KHÁI HƯNG và NHẤT LINH

GIÁ 0\$30

**NHÀ XUẤT BẢN ĐỜI NAY**



# NGƯỜI VÀ VIỆC

## TÌNH ĐỒNG NGHIỆP

ÔNG Lãng Nhân trong *Đông-dương tạp chí* bản chuyện vỡ lý — cái đầu để ý nhĩ qua — tán dương ông «bỏ rờ trời sông» Nguyễn-giang có óc thơ, tưởng tình đồng nghiệp cũng như mọi tình, đẹp cả như một bài thơ:

Đó là lẽ tự nhiên lắm. Nếu nhà nuôi khướu cứ sáng tinh sương dậy, nghe nó hát thì rõ: tiếng trong trẻo, du dương như một bài dân hay, nghe êm tai lắm.

Ông họ Lãng hát nghe lắm câu cũng hay.

Hỏi rằng:

«... Có đồng nghiệp thì mới tìm cách hại nhau. Có cùng đi một đường, mới muốn chiếm đường lẽ đi nhanh hơn người bên cạnh, mà muốn chiếm đường cho được, thì phải chen nhau, ngáng chân nhau là lẽ tất nhiên.»

Sao mà hay thế! Thì dụ:

Hai ba tháng gần đây, bỗng có tin đồn âm lên rằng *Ngày Nay* phải đóng cửa. Trẻ con bán báo kháo nhau: «Kỳ này ra là kỳ cuối.» Anh em trong làng báo bàn tán: «Thật đấy mà! Phủ Thống sứ đã đệ bản án lên Toàn quyền rồi. Chỉ còn lấy chữ ký nữa là xong.» Tòa soạn *Ngày Nay* thân nhiên, nghĩ đến kỷ nghĩ bề sắp tới; Tú-Mỡ hân hoan, làm thơ mong ước. Nào ngờ đâu, rằng đó chỉ là mưu sào của một bọn cùng nghề.

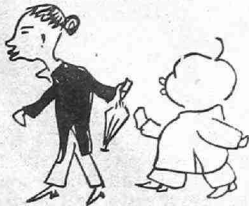
Trong khi ấy, ông «bỏ rờ trời sông» Nguyễn-giang với tâm lòng trình bạch, trong giá trắng ngần, với bộ óc thơ, văn văn... đem tái bản — hay tái bản cũng vậy — tờ *Đông dương tạp chí*.

Ông họ Lãng nói thế mà đúng: đồng nghiệp với nhau, muốn thế nào cho lịch sự và lương thiện được? Ông lại khéo dẫn đến bức hài họa của ông Ngym, về một người phu xe gặp con ngựa chào nhau:

— Kia đồng nghiệp.

— Kia đồng nghiệp.

Nhưng ông Ngym vẽ chơi



XÃ XÊ THỀ. — Bao giờ đầu tôi rụng hết tóc thì tôi mới hết thương cô nữa.



— Chà, mạch nước nổi long phun thủy.  
Đất Kinh-kỳ vẫn nhiều sự lạ.

đấy mà thôi, chứ dảng kia là thú, dảng này là người, nhận là đồng nghiệp thế quấy nào được.

## NÓI CHUA

C'Ò QUAN của phụ nữ Nam Việt — tờ *Việt Nữ* — đau lòng về một bài diêm báo của Thạch Lam riêu cô Ngọc-lan cho con sen mà cô phỏng vấn ăn nói văn hoa như một cô khác ở *Việt Nữ*.

Rồi *Việt Nữ* tự hỏi: «Thế từ trước đến nay, các ông trong báo N. N. văn làm như thế sao?»

Rồi cô don dả trả lời hộ chúng tôi:

«Hắn vậy, vì chẳng làm thế sao lại biết thế?»

Trả lời hộ nhau như vậy kè

cũng tiện thật, mà cũng thú vị cho chúng tôi lắm.

Nhưng *Việt Nữ* lại nói tiếp:

«Những thiên phóng sự về nhà thổ, có đầu v. v. của *Ngày Nay* dảng hay đã dảng, hẳn là tác giả những bài ấy cũng chỉ ở nhà và hỏi những người nhà người cửa» hay một biên tập nào đội lốt, như báo *Ngày Nay* tưởng tượng công việc của chị em chúng tôi bên nhà chăng?»

Khiến cho tôi sực nhớ đến câu hát trống quân:

«Chém cha con bướm trắng, để mẹ cái con ong vàng

Vì ai uốn lưỡi, cho nàng nói chua.»

Và khiến cho chúng tôi lại muốn sang chị em bên ấy phỏng vấn chơi cho vui.

## ÔNG ĐỨC MINH

ÔNG Nguyễn đức Minh có cái tên thiệt đẹp, thiệt sáng sủa.

Công việc của ông dảng lẽ cũng vậy.

Ông là m biên tập cho báo *Sao-Mai* của ông Trần bá Vinh, rồi lại làm biên tập cho báo *Đông-dương hoạt động* của ông Võ qui Huân. Hai tờ báo gần đây có cuộc bút chiến kịch liệt. Ông Đức Minh nói xấu ông Trần bá Vinh thỏa thích. Ông Vinh vác đơn đi kiện. Ông Đức Minh — cái tên sáng sủa, đẹp đẽ quá — không biết nghĩ sao bèn viết cho ông Vinh một bức thư xin lỗi ông Vinh và nói xấu ông Huân, đại ý nói:

«Bình tâm xét lại, thì thật trong mấy bài ấy, vì tình khí bông bột, tôi có nói nhiều điều lỗ mắng, không có ý thức gì, nên có phạm đến tình quen thân mật giữa ông và ông Huân, tôi lại cũng có phạm đến tình tử tế ông đối với tôi xưa đây là người giúp việc tòa soạn ông. Nên tôi tự xét lại, là có điều bất dảng với ông, xin ông vui lòng miễn lỗi cho.»

«Trước kia, tôi có giúp việc biên tập trong báo *Sao mai* gần hai năm, không bao giờ tôi thấy ông có những cử chỉ và tư tưởng bèn hạ, xấu xa như Võ qui Huân đã thể dật cho ông trong bài ấy.

«... Bắt đầu từ nay, nghĩa là sau khi ông thứ lỗi cho tôi, xin ông coi tôi như là một người biết hối hận, lương thiện và biết sửa mình.»

Ông Đức Minh quả là người có cái tên sáng sủa và đẹp đẽ, gọi trong trí người khác — người khác thôi — những tư tưởng trong sạch, đạo đức.

Hoàng-Đạo

Đã có bán

# HAI BUỔI CHIỀU VÀNG

của NHẤT LINH

GIÁ 0522

NHÀ XUẤT BẢN ĐỜI NAY

TẬP KIỀU



THI-SINH. — Ăn làm sao nói làm sao bây giờ.

# NGÀY NAY THE THAO

LY-HUỆ-DƯƠNG KHEN  
CẦU TƯỚNG VIỆT-NAM

NĂM TỚI UNIVERSITY CLUB  
SẼ HOẠT ĐỘNG HÀNG HẢI



CẢNH SÁT QUEN MÒM. — Anh muốn sống theo tôi về bốp. Trong thành phố mà anh dám cho xe chạy 50 cây số một giờ?

VỀ ĐÂY, đội bạn vô địch Trung-Hoa qua miền Nam, đã bốn trận, được ba, hòa một. Sau trận thứ hai, thủ quân Nam Hoa, Cầu đại vương Lý-huệ-Dương có ngỏ lời khen tặng tuyên thủ Việt-Nam đã đi được một bước khá dài, hiện nay chỉ thiếu có lối chơi toàn đội, khoa học là thành một đội bạn quốc tế có hy vọng.

Đa lâu, chúng tôi kêu Đồng đương thiếu những tay huấn luyện chuyên môn để đi dắt cầu tướng xứ này lên một con đường tiến bộ chắc chắn hẳn bời.

Không biết sau khi đội bạn Nam Hoa rời khỏi miền Nam, tổng cuộc trong đó có nghĩ đến chỗ hồ khuyết cái lối hồng quân hệ ấy không?

## TỔNG CUỘC VẬN ĐỘNG MIỀN BẮC DỰ ĐỊNH MỘT SÂN VẬN ĐỘNG TRONG THÀNH PHỐ HANOI

Chúng tôi vừa được tin tổng cuộc vận động miền Bắc đang dự định dựng một sân vận động trong thành phố Hanoi, trong đó đủ vòng đua xe đạp, bãi đá bóng, chỗ chạy thi chân, sân quần vợt và một khán đài đồ sộ.

Khi nào một thành phố như thành phố Hanoi chưa có một sân vận động thì hình như vẫn thiếu thốn một thứ gì và ta còn phải thẹn với những kinh đô khác như Huế, Saigon và Pnom Pénh.

Lần này chúng tôi mong rằng ông hội trưởng mới của tổng cuộc là ông Wintrebert sẽ đủ nghị lực để phẩn đấu đến cùng, nghĩa là đòi cho được một sân vận động cho miền Bắc, cho thành phố Hanoi.

Chúng tôi yên trí rằng công việc của ông Wintrebert sẽ nhẹ nhàng hơn trước vì theo chủ chúng tôi biết, ông toàn quyền Brévié, ông phó toàn quyền Noualhetta, ông thống sư Châtel và ông đốc lý Virgitti đều là những nhà hâm mộ thể thao. Và không có một cơ gì khiến các ông ấy không giúp đỡ tổng cuộc miền Bắc trong việc xây dựng cho miền Bắc một sân vận động xứng đáng với thành phố Hanoi, thủ phủ của Đông-dương.

Trong buổi dạ hội Septo-Nautique vừa rồi Bác sĩ Hoàng-gia-Hợp hội trưởng hội University-Club có tuyên bố với chúng tôi: năm tới University-Club sẽ hoạt động hàng hải, nghĩa là sẽ dự tranh nhiều cuộc về mua vận động sắp đến. Bác sĩ lại nói rõ University-Club có đủ các ban: tennis, ping pong, bơi lội, bơi thuyền, bóng tròn v.v... Nhưng phần vi lý tài eo hẹp, phần vi hội viên bản học thì nên mùa vận động vừa rồi hội il ra mắt anh em chi em hâm mộ thể thao.

Chúng tôi mong bác-sĩ Hợp giữ lời hứa và chẳng bao lâu chúng tôi sẽ được hoan hô anh em University-Club trong các cuộc tranh đua.

### VĂN TÁT

Giải quần vợt đánh đơn Wimbledon mà ta có thể gọi là giải vô địch quần vợt thế giới năm nay về Budget, thiếu niên vô địch Mỹ-quốc.

Budge đã hạ Von Cramm, tuyên thủ số một nước Đức ở chung kết bằng một tỉ số khó khăn: 6/3 6/4 6/2 Về giải đánh đôi, Budge và Mako cũng bại Von Cramm-Heinkel và vào chung kết với Hugh-Tucky, đại biểu của Anh-quốc. Như vậy năm nay Mỹ-quốc rất hi vọng xách cúp Davis mang về nên kia Đại-tây-Dương.

Ông Thống sư Châtel đã gửi giấy cho vô địch Trần văn-Dương biết là Dương cũng được sang Pháp dự cuộc đấu xâu Quốc-Tế Paris như sau vô địch miền Nam. Ngày Nay cũng Dương đi chuyến này gặp nhiều sự may mắn và làm rạng rỡ cho màu cờ quần vợt Đông-Dương.

Ông Thống sư có cho chúng tôi biết rằng ông đã từng xách vợt sang Wimbledon tranh giải. Nhưng đó là về thời kỳ hảo hán (temps héroïque) chứ bây giờ thì ông chỉ là một người hâm mộ và khuyến khích thể thao thôi. Nếu chúng tôi không lầm thì ông Châtel sẽ treo nhiều giải thưởng ở miền Bắc về các môn thể thao để cốt nhất là khuyến khích lực sĩ các tỉnh phía Bắc.

Đó là một tin đáng mừng cho nền vận động miền Bắc. **VĂN BÌNH**

## Trước Vành Móng Ngựa

### OANH LIỆT

**T**RÊN phim chớp bóng, người ta thường được thần thưởng những hành động oanh liệt của binh lính Lê Dương. Người ta thường khâm phục tính gan góc quả quyết, chí anh hùng của đội quân cầm tử coi cái chết nhẹ như lông. Nhưng đó là mặt phải của chiếc mặt nạ hoa mỹ. Mặt trái, dễ thường người ta chỉ thấy ở những phiên tòa hình như phiên tòa hôm nay.

Đứng trước vành móng ngựa, hồn vị đại diện cho đội quân oanh liệt trong đều có vẻ tin người như mèo bị cắt tai cả. Có lẽ vì kỹ công đã đưa họ ra tòa không có gì là oanh liệt, anh hùng cho lắm.

Ông Chánh Án — Các anh can tội vào nhà người ta, phá phách đồ đạc, và đánh nhà chủ một cách vô lý. Có phải vậy không?

Bốn vị anh hùng người nọ đưa mắt người kia, không ai dám trả lời trước. Sau cùng, một vị có cái tên nên thơ là Wagner, đem hết can đảm ra để trả lời:

- Bầm không.
- Anh không đánh người?
- Bầm không.
- Anh không phá đồ, không vào nhà khách kia?
- Bầm không.

Anh hùng Wagner chốt như một cái máy, không có vẻ oanh liệt chút nào.

Ông chánh án mím cười: — Các anh không phạm tội gì cả. Hay! Nhưng hôm ấy các anh có say rượu không?

Cúi mặt xuống đất, anh hùng đáp:

- Bầm có, say, say túy lý,

không còn biết trời đất gì nữa cả, không còn nhớ gì nữa cả.

Ông chánh án nghiêm nét mặt:

— Anh đã say đến nỗi không nhớ gì, mà anh còn giám cãi rằng không đánh người, không phá phách. Ra anh còn nhớ là đã ngoan ngoan như thế à?

Anh hùng Wagner cup hai tai, đứng ngẩn ra, không biết trả lời làm sao. Các vị anh hùng khác đều theo gương sáng ấy, đứng ngẩn ra như tượng gỗ, hay nói đối một cách vụng về. Anh thì thú thật đã lấy thuốc lá, kính râm, bít tất không trả tiền, nhưng không có ý ăn cắp những đồ vật ấy, anh thì một mực cãi rằng không ai phá phách mà cũng không ai đánh người cả.

Ông chánh án vận:

— Nếu thế thì những vết thương của khổ chủ có lẽ tự nhiên mà sinh ra, đồ đạc của khổ chủ có lẽ tự nhiên mà nháy múa đến nỗi vỡ tan.

Anh hùng nghe nói, ngẩn ra như chúa tàu nghe kèn. Đến lúc nghe tòa tuyên án phạt nhẹ mỗi người vài mươi quan án treo, anh hùng mới hết vẻ ngẩn ngơ, lộ vẻ vui mừng hi há như sau một cuộc chiến thắng vẻ vang.

Vì biết đâu? biết đâu những cuộc chiến thắng khác của họ, những vũ-công oanh liệt đáng ghi vào lịch sử chúng qua cũng do cùng một nguyên nhân: họ say, say túy lý đến nỗi không nhớ đã làm những gì.

HOÀNG-ĐÀO

## GIẢO-SƯ LỘC

Đây khoa thời miên thốt, cam đoan trong 24 giờ có thể làm được: *aphonie, automatisme, insouvable, hallucination etc...* Biên thư cho Giảo-sư LỘC kèm theo phiên năm (tổng, có rất nhiều trở lạ và mầu nhiệm.

Giảo-sư LỘC  
maître graphologue  
à  
(Chine) M. Piché Hai

Chuyên môn xem tướng, và lý số tử vi, giảo-sư LỘC có thể đoán trước và mạch báo các ngài về tình duyên, con cái của cái, bệnh tật, và tất cả các việc trước công sau chỉ cần phải ghi ba tên năm xu và tên, tuổi, họ cho giảo-sư Lưu đình Lộc, graphologue à M. Piché Hai (Chine)

Giảo-sư LỘC sẽ đoán thử năm của nếu sai không lấy tiền. Giá cả tùy người. Thư từ rất kín đáo.

Chỉ báo phương pháp rất màu nhiệm đã đảo tạo lấy những nét hay, và bộ tài sản, mục đích để phàn sự thất bại, và nghèo khổ. Hơn những ai đau khổ vì tình thân, và vật chất, các ngài đừng do dự nữa, nên viết thư ngay cho giảo-sư LỘC, các ngài chỉ mất có năm đồng thôi (5p00), các ngài sẽ gây được hạnh phúc.





Tiến học LÊ



Hậu học AN

# ĐỒNG TÂM

TRUYỆN NGẮN... NGŨN của LÊTA

*Đàn như Huy Phú hát anh  
Phủ chẳng một cặp má lành ma bìn?  
Fủ số  
Người làm sao, chiêm bao làm vậy  
Tục ngữ  
Tết director, tet rédacteur cũ chef,  
Tục ngữ tây*

MỘT buổi trưa. Thân mùa hạ hun lửa đốt trần gian. Trong tòa soạn *Dông Pháp*. Quạt máy quay tít mù, gọi cái mát xuống lưng một thanh niên trẻ ngoại tứ tuần, mày râu nhẵn nhụi, nhưng áo quần không được bảnh bao.

Thanh niên ấy là Ngô van Phú. « Chàng » vì việc phận sự, và cũng vì lo tính về kỹ hội nghị báo giới vừa rồi, mệt nhọc, nên ngủ ngổ bèn bán giấy.

Bỗng nhiên, chàng đứng phắt dậy, mồ hôi ướt đầm lưng. Mặt chàng hốt hoảng ngơ ngác. Hai mắt chàng nặng trĩu và đỏ ngầu. Chàng vừa rụi mình thức giấc.

Chàng còn đương ban khoan tự hỏi chẳng biết mê hay tỉnh, bỗng mặt chàng trông ngay thấy sự thực : cái máy té-lê-phôn.

Vân Phú quay chuông, nói số, rồi hỏi dồn :

— Allô ! Allô ! Allô !

Đầu giấy bên kia có tiếng đáp lại :

— Allô ! Allô ! Ai đấy ?

— Phú đây. Huy đấy phải không ?

— Phải. Huy đây. Gì thế ?

— Chàng thử dài, nói :

— Huy ạ, Phú vừa ngủ đấy.

— Huy cũng vừa ngủ đấy.

— Phú vội đánh té-lê-phôn cho Huy.

— Huy cũng toan đánh té-lê-phôn cho Phú.

— Hi hi !

— Hi hi !

— Chúng ta đồng tâm đồng tình nhỉ.

— Ủ chúng ta đồng tâm.

Vân Phú khép cái miệng cười rãng đến lại để cho nghiêm và để bắt đầu câu chuyện quan trọng :

— Này Huy ạ, vừa rồi trong giấc ngủ, Phú mộng thấy một việc rất ghê gớm !

— Ô ! Huy cũng mơ thấy việc rất ghê gớm.

— Về việc làng báo.

— Là nhĩ, về việc làng báo ?

Huy cũng thế.

— Phú thấy... Trời ơi ! Phú thấy... đến bây giờ Phú vẫn còn chưa hoàn hồn.

— Huy cũng vậy.

— Ủ ! ghê gớm lắm ! Phú thấy báo giới được hoàn toàn tự do.

Tiếng run run ở đầu giấy bên kia kêu lên :

— Huy cũng thấy y như thế ! Ngón tuấn được tự do ! Thế có khổ không !

— Ủ nếu thực thì nguy to ! Nhưng may đây chỉ là giấc mộng.

— Phải Huy cũng mừng rãng đó chỉ là mộng, nhưng có lẽ đó là điềm không may cho chúng mình. Phú nghĩ kỹ xem. Làng báo mà tự do, thì mình biết nói cái gì ? Ngoài những việc thông tin chỗ chết.

— Đại đột nào... Nói khe khe chứ !

— Phú không sợ, lúc này vắng người. Này, nhưng ta đừng lo. Mộng ảo chỉ là mộng ảo... Và lại nằm mê dữ thường thấy việc lành...

— Thực ả ? Thực thế ả ?

— Thường vẫn thế... Vậy làng báo chưa có thể có tự do ngôn luận được. Phú cứ yên tâm, cứ việc lại ngủ, cái giấc ngủ của người công binh...

— Lại ngủ giấc ngủ người công binh...

— Ủ. Vì Huy giờ giấc đang thêm ngủ nữa đây... thôi, chào Phú nhé.

Huy nói xong, đặt ống nói xuống. Chàng ngáp một cái và nằm xuống ngủ liền.

Còn Phú, tuy buồn ngủ nhưng phải đi rửa mặt ngay.

Chàng lại sợ gặp giấc mộng như lúc này.

Lêta

NGŨN NGÔN MỚI

## TRÂU, NGỰA VÀ BEO

*Tảng ông làng giềng Xiêm*

Trâu và ngựa, hai láng giềng, Sinh cơ lập nghiệp gần miền rừng xanh.

Nghĩa hàng xóm, đồng tình xin hừa

Lúc tắt đèn tối lửa có nhau.

Phông khi hoan nan tương cứu, Ngựa nhào Trâu đỡ, Trâu đau

Ngựa giùm.

Hoặc xây gập beo hùm, ác thú, Có manh tam đóm đồ kiếm mồi.

Ngựa, Trâu hợp sức thành đôi

Càng thêm mạnh cánh, giữ đời

đờ lo.

Chủ Beo đôi tham đồ thấy thế, Xem tình bình chẳng để xoay an,

Bên đưng đến kẻ bất nhân

Xúi cho Trâu, Ngựa dang thân

hoa thù.

Beo bảo Ngựa : « Trâu xù, bụng

lớn,

Hàm rãng to, ấy tướng phạm ân,

Hắn mà đi lại cầu thân

Ngâm xem, bác chỉ có phần thiệt

thời !

Bao nhiêu đám cỏ tươi mơn mơn

Thỏa lòng tham, hèn ngón trĩu trờ.

Chỗ nào có heo rơm khô,

Đề rãnh phần bác còn sơ mũi gì !

Ở tử lệ nên tùy từng mặt,

Tốt với quân quay quắt cũng hoải.

Tôi đây là kẻ đứng ngoài,

Cũng còn diên tiết cảm loài tham

lạm.

Nên muốn giúp bác làm ra nhẽ,

Của trời chung hồ để nhường ai.»

Ngựa nghe lời xiêm búi tai

Bụng sinh ác cảm với loài bạ Trâu

Rồi một bữa, tranh nhau bãi cỏ

Hai con cùng sừng sộ đánh nhau.

Beo rình chờ đó đã lâu

Giả hình bênh Ngựa sê Trâu chết

liền.

Ngựa hi hửng tưởng riêng được

hưởng

Một giang sơn, sung sướng tung

hoành.

Ngờ đâu thân Ngựa một mình,

Bị Beo sửa nốt, tan tãnh thịt xương

TỬ-MỒ



Thời, về đi, các con kéo mừa to đến nơi rồi.

Bien manger  
Bien dormir  
Etre tranquilles

Descendez à

## l'Hôtel de la Paix à Hanoi

Vous apprécierez sa bonne cuisine, ses chambres dans Pavillons entourés de jardins, ses prix modérés.

Le meilleur accueil est réservé à la Bourgeoise Annamite

Charles Guillot - Propriétaire - Tél. n° 48

# ĐỜI HỌC SINH



## HAI NĂM Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC ALBERT SARRAUT

(Tiếp theo)

### Việc làng trong lớp

**C**ái khó chịu đầu tiên của tôi ở trong trường Trung-học Sarraut là phải ăn cơm tây luôn.

Lúc trước, tôi thích ăn cơm lấy bao nhiêu thì bấy giờ tôi lại ghét ăn cơm tây bấy nhiêu. Mỗi tuần lễ đầu, tôi nhớ cơm annam quá và thấy sót ruột bết cũng.

Mãi sau, dần dà quen, tôi cũng thấy bớt khó chịu.

Nhưng lúc tôi đem câu chuyện cơm tây ra phân nan với anh D. thì anh mỉm cười, nói :

— Ai bảo anh ở trong trường. Nếu anh ở ngoài như tôi thì không bao giờ anh bị ăn cơm tây như thế.

— Nào tôi có ngờ đâu. Với lại tôi không có nhà quen ở Hà-nội nên thầy me tôi bắt ở trong trường cho tiện. Đố thất là số mệnh!

Anh D. ngầm nghĩ một lúc, rồi nói :

— Hay là mỗi tuần lễ tôi đãi anh một bữa cơm ta ở trong lớp. Có đủ cả đồ nhắm lẫn rượu tí. Anh có bằng lòng không?

— Bằng lòng thì có nhiều rồi. Nhưng anh bảo ăn cơm ở trong lớp



thì anh cho phép tôi nghỉ một chút. Anh làm quá như lớp học là đình làng, còn anh với tôi là kỳ mục, chỉ có việc đến nhắm rượu, ngoài ra không còn việc gì cả?

Anh D. bắt chước giọng lễ nhè của mấy ông kỳ hào làng anh :

— Thì đã hùn! Chúng mình chú gì cũng là dân anh trong lớp (chắc anh muốn nói dân anh về nghịch ngợm). Ta phải tâm gương cho bọn dân em họ nơi theo chú! Anh cứ mồm tôi xếp đặt, sẽ có cơm rượu.

Tôi cũng tưởng anh D. nói chơi để an ủi tâm lòng thương nhớ cơm ta của tôi.

Ngồi đầu đến buổi chiều, giờ học tiếng Anh, anh họp mấy anh em nghịch ngợm nhất trong lớp lại bảo :

— Chốc nữa các anh đổi chỗ xuống bàn cuối, tôi có việc phải bàn với các anh.

Lúc chuông vào học, chúng tôi đã y theo lời anh dặn.

Anh D. mở cặp ra lấy đầy những đồ, chủ, nem, bánh dày, bánh dò bày xuống ngân bàn.

Anh lại rút ra một cút rượu tí với năm cái chén hạt mít, rồi trình trọng nói :

— Anh Bình có phân nan với tôi lúc khi vào ở luôn trong trường (thêm cơm ta làm. Muốn tỏ tình thân thiện

với anh, tôi yêu cầu anh em chúng mình mỗi tuần lễ dâng cai một lần ở trong lớp để hưởng cái hương vị của một bữa cơm Annam trăm phần trăm. Lần này thì tôi bắt đầu, vì tôi khởi xuống. Lần sau lần lượt đến các anh.

Nói xong anh nâng chén rượu, ra hiệu cho chúng tôi cùng uống.

Trên kia có giáo đang giảng bài. Lính rượu đã ngà ngà, tôi bỗng

thoảng nghe thấy tiếng cô giáo giảng :

— Tiếng Anh không có giông.

Tôi đứng phắt lên hỏi, giọng lễ nhè :

— Thưa cô, thế thì người Anh vô lý quá! Người ta phải có giọng đợc, giống cái mới mong sinh con đê cái đợc. Tiếng nói cũng vậy, phải phân biệt đợc, cái hẳn hỏi thì mới hình sinh sôi nảy nở. Tiếng Anh như thế chỉ là một thứ tiếng tời.

Cả lớp ngạc nhiên, quay lại nhìn vào tôi chông chọc.

Cô giáo cũng lấy làm lạ. Thấy mãi tôi đồ gay, mắt tôi đục ngầu, cô tưởng tôi trúng cảm, vội gọi một người giám thị đến để đưa tôi xuống nhà thuốc.

Tại 30 Đường Thành Hanoi  
N° 30 Rue de la Citadelle  
(gần cinema olympia) Têl. 326  
**PHÒNG KHÁM BỆNH  
BÁC SỸ**

### CAO XUAN CẨM

Tốt nghiệp tại đại học đường Paris  
Nguyên Trung-Ky bệnh viện quân đốc

**HỌA LIÊU BỆNH  
NỘI THƯƠNG CHỨNG**

**THĂM BỆNH :** Matin : 9h à 12h  
Soir : 3h à 6h

Có phòng dưỡng bệnh và  
hệ sinh

Cần kịp mời về nhà  
lúc nào cũng đợc.

Kết cục, thầy thuốc nhà trường xuống khám thấy tôi "không mắc bệnh gì hết, và chỉ ngại thấy sắc suu



những mũi rượu ty, liền viết giấy báo cho ông giám thị biết.

Thời năm ấy, tôi ngồi ở buồng «Cổng sinh» ngắm nghĩ về giống cái giống đực của tiếng Hồng-mao và

chủ nhất tôi nằm khểnh ở bãi cỏ trong trường để tưởng tượng một bữa cỗ, có đủ vậy, bóng, măng tây nấu cùng daging cho đỡ thèm, và đỡ... sót ruột.

Tôi thề từ giờ trở đi, buộc chỉ có tay không chơi với hợp việc làng của anh D. ở trong lớp nữa.

### Bị bắt oan

Vẫn trong trong lớp học tiếng Anh. Chúng tôi đang cầm cuì làm bài thì lên lớp.

Cô giáo dạy Anh ngữ vẫn là một cô giáo rất hiền lành. Có lại căn thì, nên mỗi lần thì, anh em trong lớp tha hồ giờ sách ra chép. Vì thế lớp tôi đợc nức tiếng là giỏi tiếng Hồng-mao.

Cứ thế mãi thì không xảy ra chuyện gì đáng liếc. Nhưng ở đời có nhiều sự lạ lùng không thể ngờ đến.

Sự lạ lùng ấy đã xảy ra giữa hôm tôi đang chăm chỉ chép sách để có một bài hoàn toàn, và lấy nhiều điểm.

Một người học trò tấp trong lớp, anh R. bỗng giở chứng, mang lên nộp có giáo tờ giấy trắng rồi lễ phép nói :

— Thưa cô, đáng lẽ bài thì này tôi làm cũng chời chấy đấy, nhưng tôi không muốn thế. Vì tôi biết có hiền

từ quá, học trò lợi dụng lòng tin cần của cô để chép sách, nên tôi hi sinh bài thì của tôi để giúp cô một phần trong việc trông coi kẻ gian...

Anh nói đoạn, không đợi cô giáo trả lời, nghiêm nhiên leo lên bục giảng, đưa con mắt xanh lè hết từ đầu bàn này sang, đầu bàn khác, mặc những tiếng rủa thăm, tiếng sụi của chúng bạn.

Riêng tôi thì tôi vững bụng làm Vi R. với tôi là bạn cố tri, nghĩa là thầy tôi sẵn tiền, anh vẫn thường đến già bánh ngọt và nước chanh luôn.

Không lẽ anh ta muối mặt đi để lờ cáo một người bạn ngày thường vào đất tôi anh luôn.

Giữa lúc ấy thì R. đã chồm có giáo anh Đêc ở bàn cuối, nói là anh đang chép.

Tôi ngồi trên anh Đêc hai bàn. Lúc thấy có giáo xuống, tôi vội vàng nhét quyển sách vào ngăn bàn. Rồi cho tôi, quyển sách ấy không chịu chui vào ngăn mà lại rơi xuống đất, nghe đánh « bốp » một cái.

Tôi bị bắt quả tang, không còn chỗ cũi vào đàn đợc. Còn anh Đêc thì đi thì giờ chạy hết cả tang vật, nên thoát nạn.

Tan giờ học tôi gọi R. đến bảo :

— Từ giờ trở đi thì cậu đừng hòng ăn bánh, uống nước chanh của tôi nữa nhé!

R... cái đầu, không trả lời, có vẻ tàn nhẫn nghĩ ngợi.

(Còn nữa)

Văn Bình



"XÀ XÈ.— Đây là chai rượu mù, còn đây là chai nước lã... chắc để uống rượu xong sức miệng."



# TIN VĂN... VĂN

của LÊ - TA

**H**ỒI NÀO, cô Việt Nữ ra đời, thiên hạ trông thấy cô, ác mồm hạ ngay một câu :

— Lại hạng mồm loa (xin theo nghĩa đen) đấy chứ gì.

Có ý ám chỉ một tờ báo đã qua đời nhưng có họ với cô Việt Nữ. Cũng có ý ám chỉ đến đức tính nỏ mồm của đàn bà.

Việt Nữ mồm loa ?

Không ! Loa thì phải đồng đặc, phải bùng hờn, phải to tát bạo dạn v. v. chứ ? Đảng này Việt Nữ chỉ nói thô thể, nhỏ nhẹ, rừ ri như con gái cấm cung.

Nhân nhượng hết sức cũng chỉ có thể báo cô Việt Nữ là cái cối được thôi.

Cái cối ấy cứ một điệu dai dẳng se se tu tu ít lâu nay, nghe buồn và chán tai đảo đẽ.

Văn: một điệu. Thơ : một điệu. Xã thuyết : một điệu. Tiền thuyết một điệu. Phóng sự : cũng một điệu như thế.

Một điệu, một điệu : tu tu ! tu ta ! tu ta !

## TIN SAU CÙNG

Nhưng hình như cô Việt Nữ đã lạm nghĩ.

Hay là nghĩ hẳn cũng chưa biết chừng.

Bạn yếm khăn chừng như muốn lui về, không hoạt động... tu tu trên trường văn (!) trên báo (!) nữa.

Tôi chợt nghĩ được câu thơ tức cảnh. Đề tặng, và cũng đề khuyến :

— Từ đây khép cửa phòng thu  
Chẳng tu-tu thì cũng như tu-tu mới là.

Gọi là tỏ lòng nhớ tiếc.

N. N. = ?

Đọc mấy tuần báo miền Nam, thỉnh thoảng chúng tôi lại được cái sung sướng thấy lời nói của mình có người nhắc lại.

Nhắc lại không sai một tiếng, không sai một dấu chấm câu.

Nói nôm là trích nguyên văn bài của Ngày Nay đề đăng trên mấy tờ báo đó.

Trước thì ở báo Đan bà mới. Rồi đến báo Khoa học phổ thông. Và gần đây, Nữ công tạp chí. (Xy là chỉ kẻ làm thí dụ những báo chúng tôi còn nhớ tên.

Trích bài của Ngày Nay, là tờ bụng yêu Ngày Nay.

Nhưng bạn đồng nghiệp muốn tỏ bụng yêu một cách rất kín đáo. Cách kín đáo ấy thế này.

Đang bài trích ở Ngày Nay lên nhưng dưới chỉ để có hai chữ N. N. cho vẫn tất.

Sự vẫn tất ấy có thể là một thâm ý được.

Vi N. N. có thể coi như tên tắt của nhà trợ bút cho quý đồng nghiệp, N. N. là Ngoạn Ngoan, là Nghiêm-Nghi, là Ngờ Ngạc, là Ngờ Ngần, là Nào Nuột hay là Nào Nẫu... Nghĩa là dù các thứ biệt hiệu, đứng đắn hay khôi hài mà tri nhà văn có thể tưởng tượng.

N. N. cũng có thể là Ngày Nay được, ấy đối với những độc giả, đã đọc báo chúng tôi rồi.

Gặp cái trường hợp đó cũng không hại gì. Bạn đồng nghiệp vẫn có thể yên lòng rằng đã không quên ghi chỗ xuất xứ.

N. N. = Ngâm Ngĩ

## Cái lạ của ông Phú

Ông Ngô văn Phú, chủ báo Đông Pháp đến hôm nay vẫn còn phải phân nản.

Ông Ngô văn Phú muốn người ta để cho ông ấy yên thân.

Ông Phú dùng một phép màu nhiệm của người Annam—là lạ.

Tội nghiệp, người ta lại không để cho yên. Người ta đem chuyện ấy đăng lên báo.

Rồi người ta bàn tán đến sự khiếm tốn của ông chủ báo Đông Pháp nhiều lắm.

Đề thường bắt ông Phú phải lạ đến lần thứ hai nữa ?

Có người bảo ông Phú có can

dâm.

Ông ấy không muốn tự do ngôn luận. Ông ấy dám nói rõ bụng dạ của ông ấy.

Về sự chân thực, thì ông Phú thực đáng khen.

Nhưng có người lại bảo ông Phú đáng khen nhiều hơn : Ông ấy có óc phản kháng triều đình. Một nhà cách mệnh đấy ?

Chứ không ư ?

Cái lạ đã có chỉ dụ bỏ từ lâu. Ai cũng muốn nghe theo. Ai cũng phải theo. Cho cả các « quan lớn » của triều đình.

Trừ một mình ông chủ hào Đông Pháp.

Nói của đảng tội, lạ là lạ anh em đồng nghiệp cả, chứ có phải lạ bất cứ anh chàng nào đâu. Chả đi đâu mà thiệt nhì.

Và ông Phú cũng chả cần phải hối hận.

Ông chỉ có việc im đi, nhất định không thêm lạ nữa.

## MỘT KIỂU VĂN MỚI MỚI

Trong mục « Trò đời » của báo Tràng An số 236, ông Thanh-dịnh viết :

« Hẳn đã biết cái câu chuyện bên Tàu này. »

« Tức uất người lên như chị đàn bà An-nam ghen chồng, bà Tôn-vấn sau khi thấy thế. »

Đem dịch ra văn Annam, thì câu trên nghĩa là :

« Các bạn nào thường hay xem báo hàng ngày, hẳn đã biết cái câu chuyện bên Tàu này. »

Và câu dưới nghĩa là :

« Bà Tôn Văn sau khi thấy thế, tức uất người lên, v. v. »

Thì ra... khi bàn đến chuyện Tàu, nhà viết báo Annam cần phải nói tiếng Mán.

Léta

# Hạt san

## Mẫu thuẫn

Ich-Hĩa số 72 trong truyện ngắn « Một cái đá » :

Chúng tôi quý yêu nhau bởi vì biết nhau tuy nhiều phen vì mưu sinh mà phải tàn nhẫn, tính toán nhưng bao giờ cũng giữ được một trái tim ngay thẳng, giàu tình cảm.

Thế thì còn ai hiểu được bụng dạ đời bạn ấy ra sao nữa ! Đã phải tính toán để mưu sinh mà còn dám khoe khoang rằng mình có trái tim ngay thẳng. Nhất là đã tàn nhẫn, nghĩa là đã hết tình cảm với những người đang được mình có tình cảm mà còn dám tự hào rằng mình có một trái tim giàu tình cảm.

Thế mới biết nói đến mình lắm, dù nói tốt, chỉ tỏ làm lo chân tướng mình ra.

## Tả mặt trời

Cùng số báo, trong truyện dài « Hồi hận » :

Trên trời sao giãi mây thành màu tím phớt, mặt trời đỏ thắm như một trái tim đang tiếc hận.

Không biết một trái tim đang tiếc hận như thế nào nhưng mặt trời thì hẳn không như một trái tim được.

## Lam hay trắng ?

Cũng trong truyện ấy.  
Sương lam, chẳng khác một bức màn the trắng.

Thế thì sương lam hay sương trắng. Có lẽ là sương trắng, tác giả sẽ viết : « Sương trắng, chẳng khác một bức màn the lam. »

## Một óc lạ

Anh-Niên số 14, trong bài : « Xung quanh hội nghị báo giới Bắc-kỳ lần thứ hai » :

Họ (phe phản động) mang đến một óc chia rẽ để quấy rối một công việc...

Một óc chia rẽ là một « óc đẽ » ? Mà sao một óc chia rẽ lại quấy rối được ?

## Đẽ lại

I.H. số 73, trong truyện « Hồi hận » :

...bóng mặt nhàn hiện ra dưới bóng hoa đào rồi biến mất để lại trong bầu không khí tĩnh mịch một làn hương thoang thoảng với một chuỗi cười.

Tưởng chuỗi cười cũng biến mất, vì để lại sao được một chuỗi cười dù để lại trong bầu không khí tĩnh mịch.

## Nói ngoa hay cả thẹn

Cũng trong truyện ấy :

Tôi xưa nay có thói quen không muốn cho ai thấy tôi, nhất là đàn bà, trong những lúc tôi ăn, tôi ngủ... Cũng vì vậy mà làm khi tôi dành nhìn đôi hàng ngày trên xe hỏa...

Vi thế mà nhìn đôi hàng ngày ?

Nhìn đôi hàng bao nhiêu ngày. Tôi khuyên ông Lan-Khai chờ sang Pháp vì trên tàu biển ông có thể nhìn đôi hàng chực ngày như ông đã nhìn đôi hàng ngày trên xe hỏa.

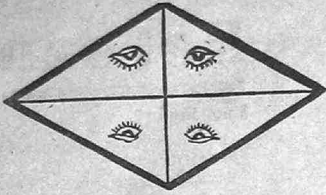
HÀN ĐÀI SAN



— Kia cụ Ly, cụ gánh nước biển về làm gì thế ?  
— Bác đốt quá, bác không biết : nước biển tắm tốt lắm, tôi lấy về để cho bu cháu nó tắm.

THẾ LỰC KINH TẾ CỦA NHẬT - BẢN  
MỘT HÃNG BUÔN LỚN TRONG THẾ - GIỚI :

CÔNG-TY MITSUI:  
BỐN MẮT



**C**ÔNG - TY MITSUI là công ty buôn bán to nhất ở nước Nhật bây giờ. Hội sở, tại Đông-kinh, vốn có tới 60.000 triệu quan tiền Pháp.

Công ty Mitsui chiếm một phần tư về sự buôn bán của toàn quốc Nhật. Không nơi nào là không có chi nhánh Mitsui; từ buôn của họ nhiều ngành với số tổng cộng của toàn đội thương thuyền Pháp. Công ty Mitsui có nhiều đồn điền chè ở Đài-loan, cao su tại Nam-dương quần đảo và bông ở Tàu và ở Abyssinie.

Hàng buôn này là của cả họ Mitsui do một hội đồng quản trị trông coi. Hội đồng đó lại còn có bộ tham mưu ngày đêm chăm lo việc bồi đắp thế lực cho hãng. Họ Mitsui đặt thâm tư rừi rạc khắp nơi để nghiên cứu cũng do là những cách thức kinh doanh của hết thầy các nhà buôn ngoại quốc. Ngay trong nước Nhật, hãng Mitsui cũng đã chiếm địa vị cao quý nhất : đứng xe lửa Nam-Mãn, các xưởng chế tạo khí giới, hóa học, nhà máy điện, nhà máy nước... đều là thuộc quyền sở hữu của bá tước Mitsui. Về phương diện ngôn luận, máy tờ báo lớn và thế lực nhất đều ở trong tay họ Mitsui cả.

**Bá tước Mitsui, chủ hãng buôn « bốn mắt »**

Nói đến nền kinh tế Nhật thì phải nói đến hãng Mitsui. Nói đến hãng Mitsui thì phải nói đến chủ nhân của nó : người quan trọng thứ tư trong nước Nhật hiện thời, vì chính họ ấy đã có công lớn trong cuộc mở mang Nhật về đường kinh tế.

Trong cuộc cạnh tranh về kinh tế của nước Nhật với các cường quốc Âu Mỹ, công ty buôn bán Nhật MITSUI giữ một địa vị rất quan trọng. Chính công ty đó là một trong các công ty buôn bán Nhật đã gây nên cái thế lực kinh tế mạnh mẽ của nước mặt trời mọc.

Xem bài này, ta biết rõ cái sức mạnh về kinh tế của người Nhật như thế nào, và biết được những cái phương pháp về thương-mại khôn khéo và kiên nhẫn của họ. Ước ao rằng các nhà buôn ta sẽ biết nơi gương nước Nhật, và bỏ những cách lừa dối và hủ lậu vẫn dùng trong việc buôn bán của ta xưa nay.

Vào giữa thế kỷ thứ XVIII, Hashirobey (ông tổ 14 đời bá tước Hashiroyemon, hiện làm tổng trưởng giám đốc hãng Mitsui bây giờ) là nhà buôn Nhật thứ nhất đã biết kinh doanh theo lối Âu Mỹ. Ông này có tài học, lại thêm có óc thực hành nên cửa hàng Mitsui của ông mỗi ngày một mở mang. Nhà ngân hàng thứ nhất ở nước Phù-tang cũng do tay ông dựng lên. Hãng buôn Mitsui có cái giầu biểu «bốn mắt» (hình quả chám phân tư trong mỗi phần có một con mắt). Thời ấy, ông nổi tiếng là thực thà, đã nghĩ ra cách bán các thứ hàng theo một giá nhất định và tặng cho khách hàng mỗi người một cái ở trên có in địa chỉ của mình.

Cho tới nay hãng Mitsui ngót hai thế kỷ, cứ cha truyền con nối, càng ngày càng phồn thịnh.

Một cái đặc điểm là bá tước Hashirobey tuy buôn bán theo lối Âu Mỹ, nhưng cách xử thế vẫn theo lối cổ của người Nhật. Các nhà cầm vận mệnh công ty là con cháu trong họ cả. Ai này đều phải theo những phương trâm, lệ luật của ông tổ đã đặt ra trong một cuốn chúch thư :

« Công ty Mitsui là của chung cả họ.

Người trong họ phải thương yêu lẫn nhau, phải nhân đức, bác ái... Phải biết rằng : kẻ nào không có học thức, kinh nghiệm thì đừng có mong sẽ được cái quản kẻ khác. Phải bắt con cháu làm việc nhỏ hơn trước để chúng thấu rõ hết cách thức về đường thương mại. Người ta có chết mới hết phải làm việc đời. Vay trừ khi bị bắt buộc không kể, các người chết nên tìm thú vui trong sự lười biếng. Trước khi làm lễ kết hôn, các anh phải theo mệnh lệnh của hội đồng gia tộc. »

Bá tước Hashirobey có để lại cái chúch thư đặc biệt kia nên con cháu ông đều theo đấy mà sinh hoạt cả. Trải 14 đời nay... Những công tử họ Mitsui tuy được theo học như lối Âu Mỹ, nhưng sau khi ở bực Đại-học ra cũng đều phải vào làm phụ trong sở nhà để khảo sát tường tận cách buôn bán đi. Khi họ lên làm chủ thì đã thạo nghề lắm rồi. Trước khi lấy vợ, họ cũng đều tùy ý kiến cha mẹ. Họ đã biết quên hạnh phúc riêng để gây lấy hạnh phúc chung của đại gia đình.

Hiện nay bá tước Hashiroyemon thứ XIV trong họ vẫn sống trong không khí cổ. Một ông chủ báo Hoa-kỳ sau khi sang điều tra ở bên Nhật về cổ kể chuyện lại rằng : lúc đến thăm bá tước ở nhà riêng có thấy một cái tục lệ « Người ta mới nhà làm báo bỏ giấy ra, rồi hãy bước chân vào trong nhà. »

**Hãng Mitsui và chủ nghĩa đế quốc Nhật**

Công ty Mitsui đối với thợ giúp việc họ rất tốt : lương trả cao ; gặp tai nạn gì có tiền bồi thường ; khi già về nghỉ được lương hưu chi.

Tuy họ nhân đức từ từ thực, song nhiều trường hợp bắt buộc họ phải tàn nhẫn, hại kẻ khác. Cái đó cũng tại hiện nay sự cạnh tranh trên thương trường kịch liệt lắm : khỏe sống, yếu chết. Muốn sinh tồn phải phải đấu.

Hãng buôn kinh dịch của công ty Mitsui là hãng Mitsubishi. Công ty

Mitsubishi cũng có xưởng chế tạo, nhà ngân hàng... thế lực cũng gần bằng họ Mitsui. Hai bên vẫn hàng ngày tìm kế hai lần nhau.

Ngay trong nước Nhật, mỗi hãng buôn kẻ trên giúp đỡ một đảng chính trị : đảng Meinseinto bênh vực quyền lợi cho công ty Mitsubishii, Đảng Seyakai thì thuộc quyền giám đốc của công ty Mitsui. Hiện nay, hai đảng chính trị Meinseinto và Seyakai đương nắm chính quyền nước Nhật trong tay.

Phái Meinseinto thì theo chủ nghĩa ôn hòa, hợp tác quốc tế và muốn giữ vững giá đồng gen. Đảng Seyakai theo chủ nghĩa đế quốc, xin tăng quân đội thủy bộ, chiếm thuộc địa mới. Năm 1931, đảng Meinseinto cầm quyền, do dự không muốn chiếm Mãn-châu. Tức thì đảng Nhật nổi lên, lật đổ Nội-các. Đảng Seyakai lên thay, nuốt chửng Mãn-châu, phá giá đồng gen. Quyền lợi hàng Mitsui cũng vì đấy mà tăng lên. Đồng gen sụt giá làm khổ cho vô số dân lao động và chài lưới Nhật. Phòng trào đã đảo họ Mitsui nổi lên khắp nước. Bá tước Takuma Duan, một tay thế lực trong họ Mitsui bị bọn thanh niên Nhật giết chết.

Tuy vậy... từ năm 1931, Nhật-bản nhân cơ hội tốt thông tay cướp Mãn-châu, Bắc-bộ Trung-hoa. Hãng Mitsui cũng nhờ đấy mà có thêm hơn 100 triệu khách hàng nữa.

Cứ lấy việc xảy ra trong mấy năm nay ở Viễn-đông, ta thấy Nhật đã đi gần đến đích của họ : triệt hết quyền lợi của Âu-Mỹ ở Trung-hoa, lan rộng thanh thế Nhật. Cho đến một ngày kia Á-châu chỉ còn là một nước Nhật lớn mà thôi. Còn như công ty Mitsui hàng ngày vẫn chăm chú đến sự khuếch trương thế lực Nhật, vì quyền lợi của Nhật là quyền lợi của hàng Mitsui.

(Lectures pour tous)



— Bạch cụ, dấm mồng một nào con cũng đi lễ.

— Thảo nào mà « quả phúc » của nó có trông tròn thế.

POUR CET ÉTÉ :  
CHEMISES EN JOIE INDEMAILLABLE  
/LIP LAINE POUR BAIN DE MER  
QUALITE / SUPERIEURE / PRIX REDUIT.

FABRICATION EN SÉRIE  
ET VENTE EN GROS / CHEZ  
MANUFACTURE CIGIOANH  
68, 70 D. DES ÉVENTAILS, NANOI, TEL 525.

N. B. Le magasin est fermé tous les jours de 11h30 à 1h30



# BÁO CHÍ VÀ RỪNG CÂY

TỪ MỘT THÂN CÂY ĐẾN MỘT TỜ BÁO

**O'** Au-châu có chừng ba vạn tờ báo, có máy tờ ấn hành tới hàng triệu số mỗi kỳ.

Người ta phải phá rừng khai rừng làm để lấy gỗ làm giấy in những tờ báo ấy. Đó là không kể tới sáu bảy trăm cuốn sách xuất bản mỗi ngày, những giấy học hàng, giấy bìa, giấy quảng cáo, giấy viết, v. v...

Trước hồi Âu chiến vài năm, ông Camille Flammarion, theo những bản thống kê, tính ra rằng báo chí ở Âu châu tiêu thụ mỗi ngày chừng một nghìn tấn bột gỗ, vừa đúng 350.000 tấn một năm.

Vậy chỉ tính riêng phần Âu châu, đã phải dùng tới 350 triệu thước khối gỗ vào việc báo chí. Nước pháp dùng 6 triệu rưỡi thước, nước Anh 9 triệu, còn về phần các nước Nga, Thụy-điền, Gia-nã-Đài và Hoa-kỳ.

Nhưng riêng Hoa-kỳ tiêu-thu gần bằng ba tất cả các nước Âu châu cộng lại.

Kỹ nghệ làm giấy, tuy ít khi sản xuất được dồi dào, nhưng đến nay vẫn không ngừng tấn bộ. Còn về sự-nhanh chóng của cách tiêu thụ nguyên chất thì ta hãy nghe câu chuyện một cuộc thí nghiệm sau này ở Đức trước hồi chiến tranh hai năm, cũng đủ xét đoán được.

Mục đích là xét xem phải mất bao thời giờ, một nhà máy lớn kia, có đủ các khi cụ tối tân, có thể đổi một cây gỗ thành giấy in. Trước mặt một người thừa-phát-lại mới đến để làm biến bản, người ta mang đến ba cây gỗ. Bấy giờ rưỡi,

một cái máy xẻ những cây gỗ ấy thành ván; một cái máy khác nghiền gỗ ra bột, một cái máy thứ ba nhào bột quánh lại; chín giờ ba mươi tư, bột đó ở trong máy ra đã thành những tờ giấy. Sự đó làm ta lại nghĩ tới những cái máy danh tiếng kia: một con lợn bỏ vào máy, lúc ra đã thành toàn xúc xích, hay một con thỏ thành cái mũ.

Xưởng làm giấy nói trên không có máy in nên người ta phải mang giấy đến một nhà in gần nhất, nghĩa là cách đây mười cây số; mười giờ đúng thì đã thành tờ báo.

Tính ra chỉ mất có hai giờ rưỡi để làm cái công việc mẫu nhiệm đó. Ấy là cách đây đã một phần tư thế kỷ; hẳn vì sự tấn bộ từ bấy đến nay, thời giờ đó nay chắc phải rút ngắn đi nhiều lắm.

Vậy máy in sai rất hại cây cối. Nhưng vì con đường tấn bộ của văn minh, hẳn người ta không nỡ cho nó thiếu ăn. Người ta ngày nay không chỉ sống vì bánh được; cần thức ăn cho thân thể bao nhiêu thì cũng cần phải thức ăn cho trí não bấy nhiêu.

## Kỹ-nghệ làm báo

Kỹ nghệ làm giấy bằng bột gỗ là một kỹ nghệ rất mới. Đó là nhờ vì sự thịnh vượng của nghề in, theo trào lưu của các báo chí bán rẻ tiền xuất sản. Trước kia, người ta chỉ dùng giẻ vãi để làm giấy; sau vì dùng giẻ không đủ, nên phải dùng đến những thứ có cỏ nhựa, như rơm lúa mì, rơm tiêu mạch, rơm hương mạch, thân lúa ngô, phân khoai tây, cây đậu, gai, đay, và còn nhiều thứ khác nữa. Nhưng tất cả những thứ đó, sau cũng không đủ dùng nữa. Người ta phải dùng tới bột gỗ. Bắt đầu ở Thụy-điền, năm 1855, người ta dùng gỗ làm giấy. Theo sau việc phát minh đó, ta thấy xuất bản những tờ báo bán một xu.

(P. J. Illustré)



Tung-quán nấp bóng Hồng-quần.

Gió mưa che chở cho thân...

## NU CƯỜI NƯỚC NGOÀI

### TẤN KỊCH VỀ XE HỎA

Trước một ga nhỏ ở Vendée, chiếc xe hỏa hằng ngày vừa ngừng lại. Xe không chạy nữa.

Các hành khách nghiêng mình ra cửa dòm. Trong nhà ga không có một ai cả. Bỗng họ thấy ở đằng xa tit một người bé nhỏ cỡi xe đạp bán sống bán chết đạp tới.

Bọn hành khách liền xoay ra đánh cuộc với nhau!

- Đến kịp!
- Tôi bảo không đến kịp!
- Chắc thế nào hẳn cũng lỡ tàu... v.v.

Nhưng sau cùng người đi xe đạp tới ga. Anh ta vội vàng nhảy ra sân ga và thổi mấy tiếng còi. Chiếc xe hỏa bắt đầu chạy. Thì ra đó là người xếp ga.

(Voilà)

### MỘT ĐAM CƯỚP BAN ĐÊM

Hai người bạn cùng đi chơi về khuya về, giữa đường bị tội án

cướp đón đánh. Hai người phải cố hết sức chống cự mới trốn thoát bọn cướp. Hai người cùng đến dưới một bóng đèn. Anh này báo anh kia:

— Tao phải đem hết mấy ngón vó ra mới đánh tháo được chúng nó.

Anh kia báo:

— Tao chắc thế, tao còn lấy được cái « cravate » của chúng nó đây này.

— Đưa cho tao xem đi. «Cái cravate này chính là cái cravate của tao đây!

Hai anh chừng bưng nhìn nhau.

(L'illustrée)

Một câu chuyện xảy ra trong một phiên tòa trừng trị ở một tỉnh nhỏ kia:

Ông chánh án hỏi bên nguyên:

— Anh nhận cái khăn tay này là của anh bị mất cấp phải không?

— Thưa ông chánh án, chính của tôi đây.

— Anh nhìn kỹ... cái khăn tay của tôi cũng giống hệt như thế.

— Thưa ông, chính thế, có lẽ tôi đã bị mất cấp hai cái!

(T.S.V.P.)

Một trạng sư danh tiếng phải khó nhọc lắm mới cãi thắng được một vụ kiện lừa đảo. Trong lúc khoái trí ấy, trạng sư danh giấy thếp cho người khách hàng của mình biết tin:

« Chân-lý thắng »

Người khách hàng danh giấy thếp trả lời: « Thế chống án đi!»

(T.S.V.P.)

Ông chánh án: Tại sao anh ăn cắp hàng hóa mà lại không lấy tiền?

Bị cáo: Thưa ông, tẻ ra ông cũng bảo tôi thế? Vợ tôi nó cứ mắng tôi mãi đấy!

(T.S.V.P.)

## CẦU Ô

### Cần thầy giáo

Cần người có bằng thành-chung, 21 tuổi, mới về làm Directeur des Cours cho một trường tư đã có sẵn Lương hậu. Hồi M. Bùi-van-Tâm giám đốc trường Thanh Niên — Mao Khê.

### Tim việc làm

Có bằng tú tài, nhân dạy trong vụ hè các trẻ em thì vào trường Trung học bảo hộ và trường nam sư phạm và nhận kèm toán pháp các cậu, học năm thứ nhất, năm thứ hai ban Cao đẳng tiểu học. Hồi M. Sang 72 rue du Cuivre Hanoi.

Trẻ tuổi, lanh lẹ, đã học qua bốn năm thành chung, muốn tìm nơi dạy học ở các tư gia — ở xa cũng được — để có thì giờ học thêm. Xin hồi M. Thế-Vinh chez M. Vũ-van, Đông Infirmerie Duyên Hà Thái-Binh

« Trẻ tuổi, có bằng Thành chung và bằng Sư-phạm, cần một chỗ dạy học ở tư gia ở Hanoi »  
Hồi tại: N- 59 Đỗ-hữu-Vy Hanoi

## NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT

### HIỆU CON VOI



1 lq	3 grs	Op20	1 tá	2p00
1 lq	8 grs	Op30	1 tá	3p00
1 lq	20 grs	Op70	1 tá	7p00
1 lq	500 grs	8p30	1 kilos	16p00

### PHÚC - LỢI

N- 1, Avenu Paul Doumer — HAIPHONG



- Têh-Long 66, Rue des Paniers à Hanoi
- Thiên-Thành Phố Khách à Namdinh
- Quân-Hưng-Long Rue Sarraut à Vinh
- Phúc-Thịnh Rue Paul-Bert à Huế
- Quảng-Hưng-Long Marché à Tourane
- Đông-Xuân Rae Gia-Long à Quinhon
- Phạm-hạ-Huyền 36, Rue Sabourain à Saigon

MÃY LỜI KHUYÊN  
của  
**THẦY THUỐC**

**I**  
Không phải tất cả những thứ ta ăn có thể nuôi sống ta cả đâu, chỉ những thứ gì tiêu được mới nuôi ta được thôi. Vậy khi ăn cơm ta phải ăn thông thả và nhất là phải nhai kỹ các đồ ăn.

**II**  
Chớ khinh những bệnh tâm thường mà không chữa, chính những bệnh tâm thường hay dẫn đầu những bệnh nặng.

**III**  
Phải trừ tiết giống ruồi. Trông nó có vẻ hiền lành nhưng chính nó mang những bệnh truyền nhiễm đến cho ta đó.

**IV**  
Về mùa hạ, trứng gà và sữa là những thức ăn rất bổ cho các thứ vi trùng nhất là vi trùng bệnh lao. Vậy về mùa ấy ta không nên ăn những bánh kem và sữa mà ta không chắc là tươi.

**V**  
Hài cách tập võ tốt nhất cho các bà và các cô là đi bộ và bơi. Không những nó làm cho các thứ thịt rắn chắc mà lại còn làm cho ngực nở mà phần nhiều đàn bà ta không mấy ai có.

**VI**  
Về mùa hạ, nên ăn ít mà để dành đến mùa rét hay ăn nhiều vì mùa rét ta mới cần có nhiều nhiệt độ.

**VII**  
Nếu ta ngà hay cử động quá mạnh mà sai gân thì lấy ngay một miếng vải đắp nước nóng, (thật nóng) mà đắp vào chỗ đau.

**VIII**  
Ăn cơm xong ta nên uống tráng miệng bằng một cốc cà phê nóng hay nước trà cũng được. Sau bữa cơm không nên làm việc ngay, phải nghỉ ít ra là nửa giờ để dạ tiêu hóa đi đã.

**IX**  
Nếu con của bà khóc luôn thì bà không nên dỗ cho là tại mọc răng mà bỏ qua đi, bà phải xem xét cho con thật vì mọc răng không có gì là đau đớn đến nỗi làm cho đứa trẻ phải khóc luôn.

Nguyễn-Phú dịch  
(Almanach national)

**CÁCH LÀM LẤY NƯỚC HOA**

Hỡi các bạn thích làm dáng, tôi xin hiến các bạn một cách làm lấy nước hoa như sau này.

Bạn thích mùi hoa hồng ư? Bạn cứ việc bắt từng cánh hoa một, rải một lượt ở dưới đáy một cái bình bằng gỗ.

Trên lượt cánh hoa ấy, phủ một lượt muối ăn (sel de cuisine). Trên lượt muối lại phủ một lượt cánh hoa, rồi một lượt muối v.v... cho đến khi bình đầy thì thôi. Lấy nắp đậy lại, nhét kín, gắn mastic vào. Để cái bình

**LUOM LẠT**

ấy vào một chỗ mát, trong một tháng.

Khi hết hạn một tháng, các bạn sẽ lấy một cái bình khác, miệng rộng hơn cái bình kia. Chùm miệng bình bằng một miếng vải thưa (étamine) rồi đổ chất nước ở cái bình có cánh hoa ấy vào.

Chất nước lọc ấy sẽ thành ra một chất nước hoa, hương thơm ngào ngạt.

Rồi các bạn sẽ chắt vào các chai con đồ phoi ra nắng vài ba hôm. Các bạn hãy nhớ hay biểu « miệng » gọi là cây nhà là vườn, cái đó tùy ý.

J. Letic thuật  
(Almanach Hachette)

**Một cách quảng cáo rất mới: nhà học giấy bóng**



ÔNG WIL LIAM LEXITT ở Long Island (Mỹ) có nhiều nhà nghĩ mát muốn bán.

Chúng chủ ý tới một cái, còn mới nguyên, ông lấy giấy bóng học toán thế cả cái nhà ấy lại và ở trong ông mở máy truyền thanh. Ngày hôm đầu, có 8.500 người đến xem cái nhà ấy, và người mua được phải trả tới 14.000 dollars (280.000 quan hay 28.000 đồng) không kể chỗ giấy bóng học toán.

(Life-News York)

**Chữa bệnh đau cổ g họng**

PHỤC-CHAU (Tàu) một nhà kỹ nghệ có một xưởng làm hàng, ta



Sữa **NESTLÉ**

Hiệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON  
BAO THAU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

ĐỌC QUYỀN BÀN: cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v. ở Trung-ky, Bắc-ky và Cao-Mên



ME. — Máy bắn thế kia thì ai thêm chơi với máy?  
CON. — Chỉ ruồi là thích chơi với con, nó quẩn quít con suốt ngày.

chắc rằng linh hồn mình có thể nhả lời với người còn sống mình lựa chọn.  
(Va et Lu)

**Bò sữa thích nghe máy truyền thanh**

MỘT người chủ trại ở Greenfield (Mỹ) đã nghiệm ra rằng bò sữa rất ham nghe âm nhạc, nhất là những điệu khiêu vũ. Chẳng ta đặt một cái máy truyền thanh trong chông bò để cho bò nghe âm nhạc trong khi vắt sữa. Được vài ngày, chẳng ta nhận ra rằng đã vắt được sữa hơn trước nhiều lần. Chẳng bằm máy truyền thanh lại trong ít bữa thì lại thấy vắt được ít hơn trước. Thử lại nhiều lần, người chủ trại biết chắc chắn là bò sữa ham nghe âm nhạc, và nhất là những điệu nhẹ nhàng du dương. Một điều lợi khác là: trong khi



nghe máy truyền thanh, bò ăn ít hơn khi thường.

Thật là đàn gậy tai... bò!  
(American Wukly)

**Hai cuộc ly hôn lạ lùng**

TÒA ÁN ở bên Mỹ vừa mới xử hai vụ ly-đi rất lạ, tất cả dân nước Mỹ đều chú ý đến để chờ đợi kết quả.

Vụ thứ nhất xử ở tòa án xứ Lincoln (Nebraska). Một người đàn ông đã đơn thưa vợ mình xin ly-đi, vì người vợ này quá ghen tuông, cứ mỗi buổi tối lấy một sợi tóc giã vào cửa buồng của chồng để xem chàng này có trốn đi chơi không. (Ở bên Mỹ, vợ chồng vẫn có buồng ở riêng). Tòa xử cho người chồng được ly-đi, để lối cho người vợ vì « ác nghiệt trong tinh thần ».

Cũng vì cái « ác nghiệt » ấy mà tòa án ở Decatur (Sudiana) đã đổ lời về phần ông Newport vì có đơn thưa của người vợ. Từ ngày lấy nhau đến giờ, nghĩa là đã sáu tuần lễ, ông Newport chưa tắm lần nào!

(Lô)



# ANH-SÁNG

KỶ HỘI HỌP CÔNG KHAI ANH SÁNG  
SẼ CÓ VÀO CUỐI THÁNG JUILLET



## Một sự hiểu lầm

**B** An đồng-nhiệp *Ban dân* số 11 trong bài « Khô và đốt », có nói về hội Anh Sáng, đại ý nói rằng Anh Sáng dự định làm nhà gạch thay vào những túp lều tranh âm thấp, và như thế bọn lao động ít tiền không có thể thuê mà ở được.

Chúng tôi xin nói rằng ban đồng nghiệp đã hiểu lầm. Mục đích hội Anh Sáng là bài trừ những nhà hang tối, thay vào đấy những căn nhà không tốn tiền hơn mấy, nhưng sạch sẽ, sáng sủa và đúng phép vệ-sinh hơn nhiều, vì một lối kiến trúc mới. Mà ai ở trong những nhà hang tối hiện có? Chính là bọn nghèo khổ.

Còn việc làm nhà gạch cho thợ thuyền ở, nếu chúng tôi có thể cho thuê rất rẻ tiền, chúng tôi sẽ bằng ngại gì mà không làm.

Vậy chúng tôi đính chính những chỗ hiểu lầm của *Ban dân*. Còn những lời bần tán của ban đồng nghiệp chúng tôi không nhắc đến : việc làm của hội Anh Sáng lúc nào cũng minh bạch và rõ rệt.

Hội « Anh Sáng »

Trả lời chung những bạn gửi thư về lấy điều lệ Anh-Sáng và biên tên vào hội

**N**GÀY nào chúng tôi cũng nhận được rất nhiều thư các nơi gửi về đề biên tên vào hội Anh Sáng và hỏi điều lệ.

Trong những bức thư ấy bạn nào cũng mong mỗi cho hội

chúng thành lập để mang hết tâm lực vào công cuộc chung.

Chúng tôi rất cảm kích và xin trả lời chung các bạn ở đây.

Bản điều lệ đã đề lên phủ Thống Sứ, chắc nay mai sẽ được phép : Khi bản điều lệ ấy được chuẩn y, chúng tôi sẽ in ra hàng vạn cuốn để gửi các hội viên Anh Sáng trong toàn cõi Đông Dương. Kèm vào bản điều lệ ấy, chúng tôi sẽ gửi cả những giấy xin vào hội để các bạn tiện việc cổ động cho hội và lấy hội viên cho hội. Trong quyền điều lệ, chúng tôi đã đề riêng ra nhiều ban khác nhau để làm việc : ban cổ động, ban hội hè, ban tổ chức, ban phụ nữ.

Chúng tôi mong rằng ngay từ bây giờ bạn nào có ý kiến gì về những cách hành động của các ban ấy, và xét mình có thể giúp

được những việc gì trong những ban ấy bạn cho chúng tôi biết ý kiến ngay để đến kỳ họp công khai tới này chúng ta đã có một chương trình đầy đủ phức sán.

Riêng về ban phụ nữ, chúng tôi đã nhận được nhiều thư của các bà các cô vào hội và hứa sẽ làm việc một cách tận tâm. Đó là một triệu chứng đáng mừng cho nước nhà : chị em phụ nữ bây giờ đã sôi sảng nghĩ đến công việc từ thiện và xã hội.

Chúng tôi rất hi vọng ban phụ nữ sẽ giúp cho hội Anh Sáng được nhiều việc rất hay.

Chúng tôi xin nhắc lại anh em chị em : Hội Anh Sáng là công cuộc xã hội đầu tiên của bạn trẻ xứ này, công việc làm rất quang minh chính đại.

Chúng tôi thấy công cuộc khuyến khích những nhà sạch

se là một công cuộc phải làm để đời mới cái đời từ hăm của anh em thợ thuyền và dân quê. Chúng tôi bất tay vào việc, một lòng tin cậy ở tương lai, lòng háng hái và trí quả quyết.

Mấy nghìn anh em chị em viết thư về tán thành và khuyến khích chúng tôi, chắc cũng cùng một ý tưởng với chúng tôi.

Và sau này biết bao nhiêu anh em chị em khác sẽ cùng chúng tôi mang hết tâm lực vào hội Anh Sáng, một việc trong muôn nghìn việc chúng ta phải làm, nên chúng tôi muốn có một cuộc đời đầy đủ vui vẻ hoạt động.

Phạm văn Bình

Thư ký Ủy ban tạm thời hội Anh Sáng.

Về buổi họp công khai ở Hanoi

**H**IỆN nay công việc đang tiến hành gấp để kỳ hội họp công khai Anh Sáng sẽ có vào cuối tháng Juillet.

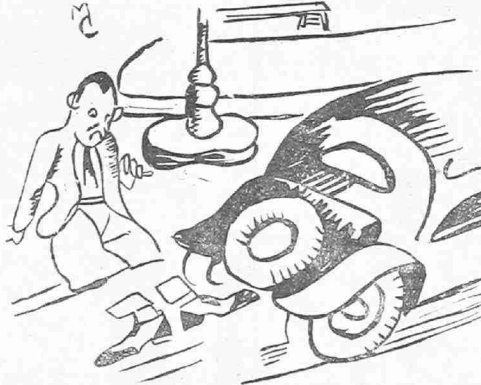
Chúng tôi mong rằng đến hôm họp công khai các bạn ở các tỉnh cũng về dự bàn cho thêm rộng ý kiến.

Những bạn nào đến hôm ấy chưa kịp biên tên vào hội cũng nên đến họp để gom góp ý kiến với chúng tôi.

Ngày giờ và chỗ họp chung tôi xin công bố sau.

Đối với các bạn ở xa như miền Nam và miền Trung, chúng tôi sẽ nhờ báo chương đăng bài kỹ thuật lần họp đầu tiên để ai nấy đều rõ công việc của hội.

Ủy ban tạm thời Anh Sáng



Chết rồi, đôi giầy của mình mới đóng xong, chốc nữa về vợ nó hỏi thì biết nói làm sao !!

## MỜI LẠI

### PETROMAX

- N° 826 — 300 bougies
  - 1 litre dầu đốt đúng 12 giờ
  - N° 821 — 200 bougies
  - 1 litre dầu đốt đúng 18 giờ
  - N° 900 — 100 bougies
  - 1 litre dầu đốt đúng 26 giờ
- Chỉ có thứ đèn N° 824 N là sáng bằng dầu lửa mà thời sáng 300 Bougies



## Đèn MANCHON kiểu mới rất tối tân

Đèn hiệu PETROMAX N° 824 N

SÓNG BẰNG DẦU LỬA ĐỐT BẰNG DẦU LỬA

Chẳng cần phải dùng đến dầu alcohol mà sóng như trước nữa  
Hiệu đèn Petromax N° 824 N mới phát minh tại *Ban Đức*

Ai thấy cũng đều khen ngợi vô cùng, máy móc giản-dị đơn sơ dùng rồi có thể sửa lấy một mình được

Cách đốt rất dễ : có sẵn ống bơm để chứa dầu lửa dính luôn trong bình đèn, khi muốn sóng, chỉ đẩy dầu lửa vào ống chứa rồi chỉ cần bơm có 9 hay 10 cái là có đủ dầu tràn lên chỗ để sóng, trong lúc sóng ngọn lửa cũng xanh biếc như ngọn lửa dầu alcohol chứ không có khói, một lần chế dầu vào ống chứa có thể sóng được mười mấy lần

Đèn Petromax N° 824 N là kiểu đèn rất lịch-sự tinh-sảo không khí đèn nào sánh bằng, không hao dầu, không sợ chục-chục điều gì

Đèn Petromax bán ra đều có bảo kiết luôn luôn

Établissements **DAI-ICH**

Chuyên môn bán các hiệu đèn danh tiếng và đồ phụ-tùng các hiệu đèn đều có sẵn

N° 29 Boulevard Tổng-Độc-Phương — CHOLON



# Cô Dâu

TRUYỆN NGẮN của KHÁI-HƯNG

(Tiếp theo)

**N**GUỒI TA rước kiệu Thủy-Lan theo những nương dâu, theo giốc đá Hoàng-hà về đền thờ Hà-Bà.

Hai bên đường, người đi xem đông nghịt, những người nhà quê thực thà, ngó ngàng, hay tinh quái tục tằn, nhưng đều có vẻ mặt khiếp nhược, dáng điệu khúm núm, dấu hiệu mấy nghìn năm áp chế của bọn vua quan tàn ác, ích kỷ. Họ sợ những kẻ quyền hoành trên dương, họ sợ các kẻ quyền hoành dưới âm. Họ tin rằng những ông thần, ông thánh hung tợn ấy đều là bọn tay sai mà vua chúa đặt ra để đàn áp linh hồn họ, để giám sát họ trong tư tưởng, trong giấc mộng, để không cho phép họ được một phút nào nghĩ tới phản kháng lại quyền bề trên, dù họ thực hay họ ngủ. Đời họ chỉ là một đời kinh khủng mà những công việc vất vả hằng ngày làm cho họ tạm quên những được trong chốc lát, giữa những cảnh đêm ám nên thơ.

Những lúc ấy, họ dám thoảng nghĩ đến hạnh phúc, và cùng nhau ca hát vui cười.

Những ngày khánh điền rất hiếm là những dịp đem đến cho họ chút ảo tưởng, khác xa với sự thực khốn nạn của đời họ. Vì thế nhân dân trong huyện Nghiếp hằng năm mong mỗi ngày hội đến Hà-Bà. Và hôm nay, bắt đầu mở hội, trai gái trẻ trung các bộ quần áo đẹp cắt kỹ trong đường rôi lủ lượt kéo nhau đi xem rước «cô dâu».

Cô dâu! Họ không tưởng đến cái nghĩa nữa mai đầu đóm của hai chữ ấy. Cái tục đã man kia lâu ngày đã quen với họ lắm rồi. Hơn nữa họ óc chất phác của họ tin rằng cần phải đem một mạng người để mua chuộc ông thần, để thần ban phúc cho cả huyện. Và cái chết của một người đàn

hèn chẳng có gì đáng họ chú ý. Biết bao lần họ lãnh đạm, hay vui thích, đứng ngắm những cái đầu xanh rơi ở giữa chợ dưới lưỡi dao sáng loáng của người đao phủ, sau mấy hồi trống, hồi chiêng inh ỏi! Huống cái chết của Thủy-Lan lại là cái chết danh giá theo ý họ.

— Chà! Trước sau thôi cũng một lần. Được chết như thế cũng đáng một kiếp!

— Phải, năm nào cũng được hàng huyện tế lễ.

— Chả biết rồi nó có thiêng không nhỉ?

— Nó! Giữ mồm miệng chẳng lại bị ngài vật chết tươi!

— Chính thế, năm xưa có người nói hồn một câu mà bị ngài làm hộc máu ra đấy.

Đó là những lời bàn tán của một đám đông đứng đợi kiệu «cô dâu» ở gốc một cây đa cổ. Một ông già lom khom trên gậy tre, tóc bạc lơ thơ tỏa dưới cái mũ ni, buồn rầu ngơ ngác nhìn những người chung quanh. Lặng thinh ông ứa nước mắt khóc và cái mồm không răng dùm dò thốt ra một tiếng thở dài nào nuốt.

Nhưng không ai để ý đến ông ta. Kiệu «cô dâu» đã tới nơi. Cờ, quạt, tàn, tàn pháp phới, trống chiêng đàn sáo nhịp nhàng.

Đám người nhà quê sợ hãi,

kinh cần cúi đầu. Có nhiều bà lão chấp tay vái lạy vái dề, miệng xuýt xoa cầu khẩn.

— Lay ngài, ngài sống khôn chết thiêng, xin ngài thương đến đệ tử, phù hộ cho đệ tử.

Trong kiệu, sau những bức rèm gấm, Thủy-Lan thiếp giặc ngủ yên, cái đầu tóc rơi nghiêng trên tay ngài vàng và sẽ sẽ rung theo nhịp bước cao thấp của tám người khiêng lực lưỡng.

Thủy-Lan choàng thức dậy, khi người ta đặt mạnh kiệu xuống nền hậu cung. Nàng vén rèm ngó ngác nhìn, không biết mình đứng ở nơi đâu. Ba gian rộng rãi nguy nga, vàng son rực rỡ trong ánh những cây sập lớn và cao.

Nàng toan hỏi có phải đã tới đền rồi không, thì bọn khiêng kiệu đã khúm núm, nhẹ nhàng lùi ra ngoài, và đóng cửa hậu cung lại. Nàng liền bước ra xem xét mọi nơi: ở gian giữa và hơi thủng về phía trong, một pho tượng đồng to lớn lạ lùng ngất ngưỡng ngồi trên bệ gạch, sau bức màn đỏ. Nàng đoán đó là tượng Hà-Bà mà lần đầu nàng được trông thấy. Nàng lại gần, ngày thơ đứng ngắm những ngón tay, ngón chân to đen hình búp măng mium mium. Nàng ngẩn ngir

mãi mới dám ngưỡng lên nhìn mặt pho tượng, cái mặt phèn phẹt với đôi mắt sếch ngược, trắng dã, và cặp môi dày rộng. Nàng sợ hãi cúi xuống ngay, mở hồi toát ra ướt xiêm áo.

Một tiếng ket cửa, nàng giết mình quay lại. Bốn bà vu khệ nệ khiêng vào một cái thùng lớn bằng sành hình bầu dục. Nước trong thùng bốc ra mùi thơm mát: Đó là nước thưng lan dùng để tắm gội cho «cô dâu».

Bốn người đàn bà lẳng lẳng cỡi áo xiêm cho Thủy-Lan, rồi dim nạng vào trong thùng tắm mà kỳ cọ. Thủy-Lan, cũng lẳng lẳng để họ muốn làm gì thì làm, mơ màng hồi nhớ tới thời con nhỏ được mẹ đưa ra sông tắm cho. Nhưng nước thưng lan ấm dịu hơn nước sông biết bao! Thủy-Lan có cái cảm tưởng đêm lạnh nằm trong chăn.

Nếu nàng nghĩ xa xôi thì nàng đã vì sự tắm gội của mình với sự lảm lẳng con hồ, con lợn cúng thần. Nhưng nàng ngày thơ chẳng nghĩ gì. Vả nàng tin chắc rằng ông trạng của nàng thế nào cũng đến đánh ông Hà-Bà mà còn ứa lầy nàng. Nét mặt thần nhiên, tươi tắn của nàng phải làm cho các bà vu kinh ngạc. Lần này là lần đầu bọn họ thấy một cô dâu không khóc lóc vùng vẫy, nhất là không hô thẹn khi bị cỡi trần trường. Họ thì thầm hỏi nhau:

— Năm nay, kén được một cung phi điểm lệ.

— Da trắng như ngà, thân thể đẹp đẽ.

— Mà ngài mất phượng.

— Chắc năm nay hạt ta sẽ được đứ: ông Ngài phủ hồ, ban phúc ban lộc cho.

Bồng Thủy-Lan đột ngột hỏi:

— Các bà có biết ông trạng không?

— Ông trạng nào thế?

— Ông trạng mặc áo gấm lam cười ngửa trắng thường qua lại các nương dâu. Hôm nọ ông trạng gặp em đứng ngửa lại hỏi chuyện em...

Một bàn tay to béo bùng với lầy miệng nàng:

— Chết! Ăn nói đại dột!

## MAILLOT TÂM BÈ

Chợ phiên ngày 4 Juillet 1937 tại Septo Nautique có cuộc thi áo tắm đàn bà kiểu đẹp, kết quả có 13 giải thưởng thi: Nhất Cô Lê thị Yên — Nhi Cô Yvonne — Ba Cô Trịnh thị Ngọc Bích — Tư Cô Trịnh thị Kim Khuê — Năm Cô Trịnh thị Kim v.v. Bốn cô chiếm bốn giải đầu tiên đều mặc Maillot da hiệu

## CỰ CHUNG

Xem như vậy ta đủ rõ rằng hiệu CỰ CHUNG bao giờ cũng đứng đầu trong nghề dệt mồi, dù rằng có nhiều hiệu bắt chước nhưng không bao giờ sánh kịp.

Kiểu áo dự thi được nhất giá bán từ 3p70 đến 4p50 tùy theo lớn, nhỏ

Mua buôn xin đến số 100, phố hàng Bông — HANOI



— Trước mặt đức ông mà dám nhắc đến câu chuyện trên bậc thang đầu ư!

Thúy-Lan bỡ ngỡ không hiểu, những sự hãi im bặt.

Ba hôm sau, xong các cuộc tế lễ trong đền, họ rước « cò đầu » lên đền, để tế một lần cuối cùng trước khi đưa nàng xuống thủy phủ.

Bên cái hương án, người ta đã vậy tậm bức màn từ vì màu nguyệt bạch. Trong đó Thúy-Lan trang sức lộng lẫy ngồi chờ người ta ném mình xuống sông. Bốn bà vú kẻ những truyện vui cho nàng khỏi nghĩ đến cái chết thê thảm. Nhưng nàng lơ đãng nghe truyện họ, tâm trí để cả vào ông trạng trong giấc mộng... Sắp chết, nàng vẫn chưa hết hy vọng.

Ồ phía ngoài có tiếng ngựa hí! Tiếng trống lớn, trống con, và tiếng quát tháo âm ỹ:

— Quan! Quan về!

Thúy-Lan mỉm cười:

— Đây! quan trạng đã về!

Một bà vú ra xem có việc gì lạ. Lại sau một trở về thuật lại cho mọi người biết quan huyện về dự lễ tế thần. Ngài nhận làm đại bái. Mụ nói tiếp:

— Hội năm nay long trọng quá! Thực từ xưa đến giờ chưa được quan huyện về tế như thế này lần nào.

Đó là Tây-môn-Báo, một trang thanh niên tuấn tú vừa bỏ về nhậm huyện Nghiệp được năm sáu tháng. Quan huyện đứng chủ tế, cái tin ấy, họ nhao nhao lên bàn tán, và chỉ một lát sau xa gần ai ai cũng biết: Vì muốn làm quảng cáo cho đền, các ông đồng gọi loa vang lên:

— Năm nay có quan lớn huyện ta về đứng chủ tế, vậy loan báo cho nhân dân được biết.

Thấy các bà vú tò mò hé màn nhìn ra ngoài và không ai lưu ý đến mình, Thúy-Lan cũng rón rén ghé mắt nhìn. Bỗng nàng sung sướng kêu rú lên một tiếng:

— Ông trạng!

Rồi ngất đi...

Ồ ngoài người ta đã bắt đầu làm lễ. Có một điều lạ, là khi vào đứng trước hương án, ông chủ tế gọi lấy một cái đĩa và hai đồng tiền. Rồi khấn xin âm dương.

Các bà vú, các ông đồng, và bọn huynh trưởng trong huyện thấy lạnh cả người lúc nghe quan huyện truyền bố:

— Đức Hà-Bá không ưng có đầu này.

Tây-môn-Báo mỉm cười, nói tiếp:

— Có lẽ vì người con gái đem tiền không được xinh đẹp chăng?

Liền vào trong màn xem mặt Thúy-Lan.

— Ừ, người này không xứng đáng thực! Mà sao nàng lại ngổ, trong khi được người ta tế sống?

Một bà vú đáp:

— Bám nang lớn, nàng vừa ngất đi.

— Nàng sợ hãi quá, ngất đi?

— Bám chúng con không rõ. Chỉ biết khi nàng ngổ thấy quan lớn, thì nàng ngất đi mà thôi.

Tây-môn-Báo mỉm một nụ cười bí mật, trở ra tuyên bố:

— Quả thực người con gái đem dâng thần không được xứng đáng. Vậy phải hoãn cuộc tế lễ này lại trong ít lâu, để tìm một người con gái khác... Bây giờ muốn biết đức Hà-Bá có ưng thế không, chỉ có một cách này... Ông ta nhìn quanh một vòng, nói tiếp:

lão già chưa kịp há miệng nói nửa lời, Báo đã hô lớn:

— Ném xuống sông lập tức.

Quan linh dạ ran. Một tiếng tòm. Nước xoay đưa ông đồng già tới đây sông. Cái mũ gấm thêu nổi lên trời dạt vào bờ, biểu hiệu cho sự ham sống.

Những người đi xem tế nhủ thờ chờ đợi...

Một lát sau, Tây-môn-Báo lại ra lệnh:

— Chắc đức Hà-Bá bắt phải có cả bà vú, Ngài mới bằng lòng.

Tức thì lại truyền ném một mụ vú xuống sông. Mụ óáy khóc lóc lay van, vùi chặt lấy người lính, nhưng cũng không tránh nổi cái chết trầm hà...

Lần thứ ba Tây-môn-Báo truyền lệnh:

— Hai người vẫn không được đức Hà-Bá thả ra cho đưa tin lên

con.

Tây-môn-Bá, vờ kinh ngạc:

— Lại! năm năm các ông ném một người con gái xuống sông! Hai cái ông coi đó là một sự vinh dự cho người ta, cho nhà người ta. Nay tôi cũng mới các ông xuống hầu đức Hà-Bá thì các ông kêu van, sợ chết. Thực thì không hiểu. Âu đó cũng là điềm đức Hà-Bá không ưng lấy thêm vợ.

Báo liền lại vào đứng trước hương án xin âm dương một lần nữa, thì quả thần ưng cho thời kén cung phi. Và Báo cũng vui vẻ tha chết cho bọn dân dạn anh em muội và tàn ác.

Trưa hôm ấy Thúy-Lan tỉnh dậy. Bên giường, bà mẹ ngồi khóc, vì tưởng con đã chết, đã bị đức Hà-Bá bắt mất linh hồn. Bà

sung sướng siết bao khi nghe Thúy-Lan cất tiếng hỏi:

— Ông trạng đâu rồi?

Bà mẹ còn trừng mắt nhìn nàng, nàng đã ngồi nhồm đậy:

— Ông trạng đến cứu con thực đây nhé! Bây giờ ông trạng đâu rồi, thưa mẹ?

Bà mẹ ôm con đáp:

— Không phải ông trạng. Đây là quan huyện nhậm ta. Thực là trời sai ngài xuống để cứu mẹ con ta và bọn phụ nữ trong hạt này.

— Sao mẹ biết?

— Quan huyện đã truyền từ nay bỏ hẳn hội đền Hà-Bá.

Thúy-Lan reo mừng:

— Vay mẹ con ta phải lên huyện tạ ơn ngài chứ.

Rút lời nàng đứng dậy trang sức liến, rồi đòi mẹ đưa đi cho băng được. Nàng mang theo một tấm lụa, một cái màn the gấm, một đôi mặt gối nhiễu, các thứ ấy chính tự tay nàng dệt và thêu lấy để sau này đem về nhà chồng.

(Còn nữa)

Khái-Hưng



— Chỉ có một cách là sai một người xuống thủy cung để vào hầu chuyện Ngài... Một ông đồng chẳng hạn.

Các ông đồng đứng run lập cập, như muốn ngã khụy xuống. Tây-môn-Báo truyền lệnh đòi viên trùm trong bọn đồng ra rồi

đương gian. Lần này đến phải sai xuống hầu Ngài hết thấy các bậc huynh trưởng trong hàng huyện.

Tiếng kêu thảm thiết. Hàng trăm người, mũ áo chỉnh tề, lay phục xuống đường kêu van.

— Xin ông lớn sinh phúc cho chúng con, tha chết cho chúng

con.

# NGÀY MỚI

TRUYỆN DÀI của THẠCH - LAM

## CHƯƠNG III (Tiếp theo)

**ÔNG** CỬU là người huynh trưởng trong họ, ung dung ngồi xếp bằng trên ghế ngựa, rải chiếu cap mới, bên cạnh ông phản Bích, ông đồ Tiên và vài ông cụ nữa. Bọn trẻ hơn ngồi ở ghế quanh bàn, ông phản Tý và cậu Tiên, em ông, học ở trường luật, cậu Hiệp đã đi làm và cậu Sơn mới chuyển cưỡi ngựa và vui vẻ. Họ đều mặc quần áo tây rất lịch sự và gọn ghẽ, trừ cậu Tiên. Cậu ta mặc chiếc áo sa hoa, đội khăn lượt xếp, tóc chải mượt lật ra đằng sau. Người cậu mảnh rẻ yếu ớt như con gái, hai bàn tay trắng xanh xinh xắn để ruồi trên đầu gối. Lăn vào đây có mấy người ra về nhà quê, tuy kẻ thứ bực trong họ thì còn là bực chú bác, nhưng vì nghèo và vay mượn luôn nên không được kính trọng lắm. Họ ngồi yên lặng nghe người khác nói chuyện, hình như đợi chờ bữa ăn một cách kiên tâm lắm.

Nếu trong mỗi buổi hội họp xã giao khác của người Annam, câu chuyện không chung cho cả mọi người cùng dự. Có người nào khởi xướng lên vấn đề gì rất thông thường mà ai cũng có thể bàn được thì chỉ vài câu rồi lại hết. Người ta lại quay ra bàn chuyện riêng trong một vài người với nhau, những người cùng một công việc hay quen biết nhau thân; có khi nói thì thầm như một câu chuyện gì bí-mật, trong khi những người khác làm như không nghe thấy, ngồi cắn hạt dưa cho đỡ buồn, và thỉnh thoảng đưa mắt nhìn lên mấy hực hoành phi câu đối treo ở tường.

Riêng có ông Cửu được mọi người kính trọng và chú ý đến nhất. Mặt ông hồng hào vì ăn trâu và lúc nói ông cứ phải ngừng đầu ra đằng sau nuốt nước bọt, để lộ hai hàm răng đen. Cái n. iêng rộng của ông như một cái hồ sâu, hai vòm râu mép cụp xuống và cứ động luôn, trông giống như hai cái sừng cong ra đằng trước của một con trâu. Tiếng ông nói vang khắp cả nhà, át hẳn những tiếng nói rụt rè của người khác.

Câu chuyện bấy giờ đang xoay về vấn-đề quan trọng là nên đi

làm giáo học hay nên đi xin làm thông phán ở các sở hơn. Mọi người bàn tán và cân nhắc cái lợi hại của hai nghề.

« Theo ý tôi—lời ông Cửu nói— thì đi xin làm thông phán tòa sứ là hơn cả. Day học chúng hại người lắm. Chính tôi đã dạy một đạo ở nhà quê nên tôi biết ». Ông tác lưỡi rồi hạ giọng thấp xuống như nói một sự kinh nghiệm riêng: « Với lại bây giờ tình thầy trò học bèo lấm, không có đảm thắm như ngày trước ».

Ông Phan Tý, cậu Hiệp cũng đều cùng với ông Cửu một ý kiến: Đi làm thông phán các sở sứ trưởng hơn là đi làm giáo học. Họ hằng hái điền giải những cái lợi và danh giá của ông phản tòa sứ, chắc hẳn được ý tán thành của các bà và các cô. Cậu Sơn thấy mình kém thế, đành ngồi yên. Mặt cậu hơi đỏ, vì chính cậu học ở trường sư phạm.

Riêng cậu Tiên ngồi yên lặng nghe, không nói gì; câu chuyện ấy không bận gì đến cậu. Vì cậu

chười to vang nhà. Mọi người cũng cười theo. Riêng cậu Tiên sẽ mỉm cười một cách khiêm tốn, xếp lại vạt áo sa hoa trên lòng. Mấy ngón tay búp măng của cậu cắm chén nước chè nhỏ khoan thai đưa lên miệng nhấp.

Còn mấy người nhà quê, suốt từ đầu không nói câu gì, chỉ lặng lẽ đương mắt nhìn các ông kia một cách kính trọng và khiếp phục.

Giữa lúc ấy thì Trường đến.

Ở trên xe bước xuống, Trường nhìn vào nhà bà Hai thấy đèn thấp sáng và bóng người lấp nấp đang cười nói. Trường ngần ngừ chưa bước qua ngưỡng cửa. Sự lưỡng lự ấy làm Trường lại thấy mất hết cái mạnh bạo từ lúc ở nhà đi. Chẳng thành ra rụt rè như cũ.

Khi Trường bước vào trong nhà, mọi người đều quay lại nhìn chàng một cách chăm chú. Trường ngả mũ không biết chào ai trước, mà cũng không biết gọi những người đó thế nào; chàng chỉ lúng búng trong miệng mấy câu nói mà chính chàng cũng không hiểu là những câu gì.

Máy quả, bà Hai đến giúp chàng. Vừa trông thấy chàng vào, bà ngồi nhồm ngay dậy, tươi cười don đả chạy lại kéo ghế mời rồi rít: « Cậu ngồi đây », rồi gọi người nhà pha nước và mang thuốc lá lại.

Trường ngồi xuống ghế, thu chân vào trong, cái mũ vẫn để trên đùi. Bà Hai vừa đặt chén nước xuống bàn, vừa hỏi:

— « Sao cậu bây giờ mới đến? »

Không đợi nghe câu Trường trả lời, bà ngờ ngác nhìn quanh, rồi ngoảnh về phía trong, lớn tiếng gọi: « Cậu Bình đâu, không ra tiếp khách à? »

Sau ban thờ có tiếng dạ đáp lại, rồi cậu Bình bước ra, xúng xính trong bộ quần áo mới. Bình là con giai út bà Hai, mới có mười một tuổi. Thật là một đứa trẻ con ẻo lả và xanh xao, cái nước da xanh của người không mấy khi ra ngoài nắng. Nhưng cậu không có một tý gì là cái vẻ nhanh nhẹn và nghịch ngợm của trẻ ngành ấy tuổi. Trông cậu như một người lớn, đạo mạo, nghiêm trang, như hiểu rõ cái địa vị quan trọng của mình là người con trưởng trong một ngày giỗ.



Cậu Sơn, với cái lòng háng há; của tuổi trẻ, vội cãi:

— Thưa cụ, miễn là mình làm hết bổn phận thời thời, chứ còn sự đó cần gì. Làm giáo học thích nhất được tự do, không ai quản thúc mình.

— Thế đi làm thông phán thì ai quản-thức? Cậu nói không đúng. Đẳng nào cũng có quan trên, còn tự do mình vẫn được tự-do chứ.

sắp ra làm tham biện, một chức mà không ai bàn tán thiệt hơn gì.

Ông Cửu, muốn đẹp lòng cậu, ân-cần hỏi:

— Cậu chỉ còn một năm nữa đã thì ra đấy nhỉ?

— Thưa vâng.

— Thời, làm ông tham vai ba năm rồi xin xuất chính thì vừa. Quan huyện trẻ tuổi lúc bấy giờ đương quen tôi nhé?

Ông Cửu ngửa đầu ra đằng sau



Trường rất lấy làm cảm phục Bình, tay cậu này nhỏ tuổi. Bởi vì Trường thấy cậu bé con ấy làm nhiều việc khó khăn một cách rất dễ dàng, mà chẳng công làm được. Cậu Bình biết cúi chào và thưa bẩm một cách rất lễ phép, cậu lễ rất rêu, đáp lễ những người đến thăm một cách nghiêm trang, kính trọng.

Bình sửa lại khăn đội đầu cho tề chỉnh, đến bên Trường thân mật hỏi :

— Anh đến muộn thế. Mẹ em lại vừa cho người lại mời nữa, sợ anh quên. À còn anh Xuân đâu anh ? Sao không thấy đến. Cả chị ấy nữa.

— Anh ấy phải đi làm. Chị tôi về quê đã lâu.

Bình có vẻ sửng sốt. « Kia, sao bảo chị Xuân về mua ruộng đã ra rồi kia mà. » Rồi ghé sát Trường, nói nhỏ: « Còn anh Xuân thì đi làm gì bây giờ. Anh ấy đi chơi thì có. » Bình nói xong cười rất ranh mãnh.

Trường bắt đầu thấy khó chịu. Chị Xuân về mua ruộng ? Chính chàng cũng không biết việc ấy, và lấy làm ngỡ ngàng vì Bình hình như lại biết rõ chuyện hơn mình. Chàng quay về phía trong sập, chỗ các bà ngồi. Mẹ Trường thấy con nhìn liền đưa mắt về phía ban thờ ra hiệu. Trường sợ nhỡ tới điều quan hệ nhất trong việc đi ăn cỗ, la lẽ ban thờ. Chàng vội vàng đứng dậy, nhưng nhìn đến bộ quần áo tây đang mặc, lưỡng lự chưa biết làm thế nào. Mẹ Trường tỉnh ý, nói đón ngay :

— Con đứng vai cũng được. Bà Hai vội vàng nói chen vào : « Thôi, chớ phải bầy vẽ nữa. Các cậu ấy bây giờ tàn thời, cụ công chức cho cả. »

Tuy vậy bà vẫn đứng yên không làm gì ngăn trở Trường cả. Chàng đành phải đứng trước ban thờ, cúi đầu vái. Không biết vài mấy cái cúi đúng lệ, Trường tự thấy ngỡ ngàng nghịu lạ. Trường tưởng như mọi người ở sau lưng đang để ý đến mình.

Khi ngừng mắt lên, Trường thấy thấp thoáng sau bức màn thêu đỏ, bóng cô Hảo đang đứng bên án thư sửa soạn cỗ cúng. Chàng hơi nghiêng mình đi: Có Hảo dưới ánh đèn, trông hồng hào và tươi tốt như một đóa hoa mới nở. Mái tóc lòa-xòa rủ xuống, giữ ánh sáng trong sợi tơ, khiến đôi má mịn như nhung và cái miệng chum chím đỏ. Cô đưa mắt ra thấy Trường nhìn, vội vàng cúi xuống rồi lẩn mặt

của hồi mà chẳng phải trả lời từ khi thì đó đến giờ đã không biết bao nhiêu lượt.

Trường nhìn về mặt vui vẻ và tự túc của những người ngồi đấy.



sau cây hương, như có ý thẹn.

Trường cũng quay ra ngồi bên bàn góp chuyện với mọi người. Ông Cửu nhìn chàng tỏ ý có cảm tình, ân cần hỏi Trường bao giờ thì nộp đơn xin vào Cao-dăng và định theo học ban nào, những

như sắp được nghe điều gì hay và lạ. Chàng chăm chú nghe mọi người nói, sợ mất những câu chuyện có bổ ích ; mắt chàng đưa hết người nọ đến người kia, như một đũa trẻ trong một căn

gần bọn Sơn và Hiệp, vì thấy họ bàn cãi bằng hai mắt. Chàng lặng yên nghe, đợi chờ một dịp để bày tỏ ý kiến mình.

Chợt Trường rật mình dưới một cái vỗ mạnh vào vai.

Chưa kịp quay lại, chàng đã thấy một bàn tay nắm chặt lấy tay mình lay mạnh, một cái bắt tay có vẻ trẻ trung lắm. Sơn và Hiệp cũng reo :

— « Anh

Chương 1 » Rồi nói đùa : « Thế nào, hôm nay không phải « công sinh » trong trường á? »

Chương cười không trả lời, vỗ vai Trường thân mật hỏi :

— Kỳ thi năm nay có khó không anh ? Hình như vào vấn đáp bằng nhiều lắm thì phải ? Chương ngẫm nghĩ, lại thêm :

— Tuy vậy, mà năm nay số người đỗ hơn mọi năm nhiều lắm. »

Trường nhìn Chương một cách tò mò. Chàng thấy Chương mặt hồng hào hơn mọi khi, mắt nhấp nháy luôn và cái mũi xù xì cũng hình như cử động dễ hơn không - khi. Chương trông

lúc nào cũng vui vẻ và nhanh nhẹn. Nhưng trên mặt lộ một vẻ tự kiêu và khinh-khinh. Toàn thân chàng như sắc lặc. Những dáng điệu kiểu cách của chàng không mềm mại. (Còn nữa)

Thạch-Lam

## TÔI ĐẸP VÌ ĐÃ DÙNG:

Biểu một hộp kem, phấn, chi, son hay brillantine : Oyster (Con hến) Houbigant, Tokalon, Cheramy, Letheric, Coty, Forvil, Orsay, Eclador, Cutex, Luxuria, Lesquendieu, Klytia, Ianoxa, Simon, Reils, Rimmel hay Roger v. v. nếu mua từ 6p00 giờ lên. Răng sửa thêm trắng bóng đẹp, bằng máy và Email-dent : Răng đen đánh trắng bằng máy và Email-dent : Rất trắng đẹp bóng, đánh rất êm.

Da trắng mịn tươi đẹp mãi. 2p00, 3p00 một hộp.

Dùng phấn lại xoa hóa chất này, da không khô bạc, nước da tươi mịn mãi. Tóc dài, nhuộm tóc đen, hung và bạch-kim, tóc rụng rụng lông, gầu, lông mi dài cong, chững cả (khởi nhân, không còn vết thâm, không phát lại), nốt sần nơi mặt, đều giá 1p. 2p, 3p, một hộp — Tóc mọc, giám má, tan nhang sạch hẳn, sọc, lông mày mọc thêm, vết son tràm đen, gầy, béo nở vú, (tròn đẹp mãi) đều giá 2p, 3p, một hộp. Nốt ruồi, hột com, răng trắng, nẻ da, 0p50, 1p00 một hộp. — Trị da rần, nước nhỏ mắt đẹp sáng, đều giá : 1p, 2p, một hộp — Thuốc trẻ đẹp lại tươi da, xanh tóc, (uống) 2p, 3p, một hộp — Mầu phấn, mầu da lựa dùm rất hợp. Díp, dao, kéo.

Massosein 14p50, mặt nạ cao-su, đồ uốn tóc giá 1p80, 8p00, 26p00 rất đủ đồ sửa sắc. Hàng mới giá hạ.

Ở xã xin gửi linh-hóa giao-ngân, lấy hàng ở nhà giấy thép hay ga rồi trả tiền tại đấy. Hỏi gì xin kèm tem để trả lời.

**MỸ - VIỆN AMY — 26, Phố Hàng Than, Hanoi**  
Soins de beauté anglais et américains. Massage et maquillage modernes, élégants

# R A L À N G

TRUYỆN NGẮN của THANH-TỊNH

Kính tặng hai ngài :  
Lý Toét và Xả Xê

**N**ĂM ẤY tôi học lớp nhất trường Mỹ-Lý. Tôi tuy còn ít tuổi, nhưng người tôi đó ấy trông đã cao xồng và hệ về lắm. Làng Mỹ-Lý dân cư ít, nên một năm vào kỳ tế thần thì dân trong làng phải ra đình cho đủ mặt. Đó là cái lệ thường năm, nên đến kỳ tế không sức mà ai cũng biết. Có năm muốn dâng rước thần được trọng thể, ông Lý lại còn cho đôi gà con đàn trên mười lăm tuổi ra làng nữa.

Ra làng đối với tôi hồi ấy là một sự vui thích hiếm có, vì nếu ông Lý không cho đôi, thì chưa chắc tôi đã được tự do ra xem họ tế lễ. Nhưng có ra làng một lần mới biết làm cái khổ nhọc đáng sợ, mà đầu mình giầu trắng tương đến đầu đàn cũng không ngờ trước được.

Trước hôm tế thần một ngày ông Lý có ghé lại nhà tôi và ân cần cho gọi tôi ra nói :

— Bác thấy năm nay cháu cũng đã lớn rồi, vậy mai là ngày tế thần, cháu phải ra đình một hôm cho biết. Có ra đình mới biết làng biết nước, biết đại biết khôn, chứ lúc dục luôn trong nhà thì không bao giờ biết khôn được cháu ạ. Và cháu là học trò thì công việc cháu cũng chỉ thấp công việc hầu Thánh hầu Thần là rồi, chứ không ai bắt cháu làm gì nặng đầu mà cháu sợ.

Nghe ông Lý nói tôi tưởng như lên Tiên được, nhưng không dám để lộ nét vui tươi ra ngoài mặt, vì còn sợ cha tôi hỏi tôi nhác học định kiếm có để ở nhà.

Tôi chỉ đứng lặng ngược mặt nhìn cha tôi, còn ông Lý thì đưa mắt nhìn tôi như muốn dò ý tứ. Sau lúc uống một hợp nước trà nóng, cha tôi thông thả để chén xuống bàn, dịu dàng bảo tôi :

— Ở thì năm nay con đã lớn rồi cũng phải ra làng cho biết... Bác Lý đã có lời dạy thế, thì tôi nay con phải tắm rửa cho tinh khiết mới được.

Công việc mình sắp đặt được ổn thỏa, ông Lý liền đứng dậy cáo từ cha tôi rồi xách dù đi qua các nhà khác.

Thấy tôi còn đứng bên cạnh bàn chưa chịu đi, cha tôi tưởng tôi không bằng lòng nên quay lại hỏi :

— Thế nào, con không muốn ra làng à ? Có ra làng mới biết người trên kẻ dưới, biết thưởng phạt tôn ti được con ạ. Ngoài cái ích được học khôn, lại có cái vinh hạnh ngồi trên đàn nữa.



— Ngồi trên đàn thế nào được, thật tình con không hiểu.

— Thì thật tình con ngu lắm. Ngồi trên đàn nghĩa là được ăn trên ngồi trước đàn, có khó gì đâu mà không hiểu. Ngu đến thế mà sang năm cũng đôi đi thì với đời.

Tối hôm ấy tôi phải chạy quanh xóm để mượn một cái khăn. Nhưng không nơi nào có, hay có thì quá rộng không vừa với đầu tôi. Sau cùng tôi phải lấy khăn cái khăn của bác xã Thuýn, một người thường đến nhờ tôi đọc thư hay viết yết thị. Khăn của bác ta hơi rộng thật, nhưng tôi định chêm vào phía sau một cái võ diêm không, thì chắc cũng vừa được. Nhưng cái khăn lại đây những chấm trắng tròn chuột khơi, trông không khác gì một cái hộp tròn bằng mun khảm càn. Tôi phải bỏ ngớt nửa giờ để lấy mực bôi vào những chấm trắng ấy. Thế là khăn đã đen rồi, chỉ còn áo dài nữa là đủ. Nhưng áo đen dài thì tôi không lo, tôi chỉ mượn chị tôi kết lại mấy cái nút áo vài dù—tôi thường mặc đi học—là được. Sắp đặt đầu dây xong xuôi tôi lên giường định đi ngủ thật sớm. Nhưng tiếng mõ đàn làng đưa lại làm cho tôi giật nảy mình luôn. Tôi muốn ngủ nhưng không tài nào nhắm mắt được. Tôi trần qua trở lại nhưng bao nhiêu cảnh rục rờ ngoài đình

mà tôi thấy được lúc đi học về, đã làm cho tôi rối trí. Tôi tưởng tượng đến về oai nghiêm của thần thánh, về đạo mạo của mấy viên chức sắc trong làng, rồi tôi đâm ra lo sợ. Tôi lại còn tự nhủ mình là một người quan trọng trong làng, một người đã biết tham dự đến việc tế thần tế thánh, không khác gì—thầy ý tôi—một ông quan được dự vào việc triều đình để bàn việc cai trị cả muôn dân. Những ý nghĩ viển vông ấy làm cho tôi sung sướng quá đến ngủ quên lúc nào không biết.

Sáng hôm sau tôi đã nghe tiếng trống ở đầu làng đưa đến rất kêu và rất chậm. Tôi vươn vai đứng dậy định đến bên bàn sắp sách vở lại để sửa soạn đi học, thì cái khăn nằm gần đấy nhắc tôi nhớ tôi câu chuyện ra làng.

Tôi nhìn lại cái khăn để trên bàn bỗng rùng mình như bị điện giật. Vì trên mặt khăn mấy con đân ác nghiệt đã khởi thêm mấy lỗ khà lổa nữa. Còn những chấm trắng tôi đã bôi mực cũng không chịu đen toàn vẹn cho, chỉ rải ra trên mặt khăn những chấm lờm đóm màu đen ợt. Có lẽ vì tôi bôi mực trên mấy chấm trắng ấy lúc ban đêm, nên mới trông qua thì tưởng đã đen lầy nhưng kỳ thật thì còn nhạt lắm. Thế là tôi phải mất thêm mười phút để hàn lại mấy chỗ trắng, và phải thêm một lớp mực nữa.

Công chuyện chữa lại cái khăn vừa xong, đồng hồ trên tường đã gõ tám giờ. Chị tôi vào gọi tôi ra ăn cháo và mồm cười nói chế tôi một câu rất khó chịu :

— Gọi em lấy lệ thôi, chứ hôm nay thì em thiếu gì xôi thịt ở làng lại phải ăn cháo ở nhà. Chị được như em thì chị nhận đôi đến hai hôm trước khi ra đình, vì có vậy mới sẵn bụng nạp xôi thịt được.

Nói xong, chị tôi lấy vạt áo trước che miệng cười như nắc nẻ.

Tôi cũng chữa then liêu bằng một câu khôi hài rất nhảm nhưng hiệu nghiệm vô cùng. Câu ấy tuy không dính dáng gì với câu của chị tôi nhưng lại làm cho chị tôi sợ sững sững không dám đứng nói

khá với tôi nữa.

— Em được ra làng là chuyện dĩ nhiên. Chứ chị muốn năm cũng không làm gì ra làng được. Nhưng điều ấy không đáng lo lắm. Vì năm nay đã có anh Huấn, rể mới của thầy, ra làng thế cho phần chị rồi.

Chị tôi cúi đầu thẹn đỏ cả mặt. đi thật nhanh xuống bếp không dám quay đầu ngo lại nữa.

Ăn cháo xong, tôi gói cái khăn vào một tờ giấy nhật trình rồi theo một đường rất hẻo lánh đi đến đình. Đường hẻm dẫn ra đình thì dài lắm và còn nhỏp là khác, nhưng đi đường ấy tôi được yên lòng hơn. Dọc đường tôi khỏi sợ gặp thầy giáo hay chúng bạn cùng học một trường. Đi với tôi có những ông già lụ khụ cong mình trên gậy trúc, và những anh chàng trai trẻ, mặt mày đen xạm, quần ống thấp ống cao, như quanh năm họ chỉ ở ngoài cảnh bùn lầy nước đọng. Mấy



anh này vừa đi vừa nói đến chuyện làm ăn, cãi nhau om sòm và hăm hè nhau như quân thú



địch. Tiếng thanh là đầu làng đưa lại, như thức hồi, như nạt là làm cho tôi cứ băn khoăn mãi. Đi đến gần đình chừng nào thì lòng tôi lại thấy hồi hộp lo sợ chừng này. Một mối lo sợ vẫn vơ không nghĩa lý cứ ám ảnh tôi hoài ngay từ lúc tôi nhận thấy mái đình xa xa sau rừng liễu.

Trước khi đi thẳng đến đình tôi phải đứng lại sau cái miếu Thần Đã để đội cái khăn lên đầu cho lễ chỉnh. Trước kia tôi đã định thêm phía sau khăn một cái vớ diêm không cho vớ với đầu tôi, nhưng rồi tôi lại quên không đem vớ diêm theo. Tôi phải đành ngồi xếp lại tờ nhật trình. Đoạn lột vòng giấy cong ấy ra phía sau đầu tôi trước khi đội khăn lên. Rồi tôi lấy hết đàng diệp rất tự nhiên — nghĩa là chỉ tự nhiên trong trí tưởng tượng — để đi thẳng vào đình. Tôi thấy ai cũng đứng lại trông tôi nên tự hồ thẹn và ngượng nghịu quá. Nhưng sau thấy người đi qua đi lại càng lúc càng đông nên dần dần tôi không lo sợ như trước nữa. Tiếng ồn từ trong đình đưa ra, tiếng thanh là từ ngoài sân đưa vào làm huyền ảo cả một góc làng tịch mịch. Vì nghe nhiều thứ tiếng quá nên tôi hóa ra can đảm và nhất là bất thiệp với mấy người quen biết. Nhưng chỉ phiên cái khăn cứ theo nhịp bước của tôi mà trật dần xuống mãi. Lúc đó tôi muốn rón cái đầu của tôi ra cho to để ngăn cái khăn lại, nhưng không hiệu nghiệm gì. Từ lúc ấy tôi thấy ai đầu to, đội khăn vừa vắn, tôi cũng dám ra them muốn. Tôi loay hoay chưa biết nên đi tìm một việc gì để làm hay lại đi ra ngoài bờ ao để xem họ mò trâu bò như mấy năm con nhỏ. Nhưng tôi nghiệm lại công việc của tôi năm nay chắc không như mấy năm trước được. Nghĩ vậy nhưng tôi cũng không biết phải đi làm việc gì. Tôi cũng ra làng như ai nhưng lại không được mấy người dân anh để ý một cách quá sốt sắng như mấy tên dân khác. Nhưng được họ để ý thì thêm khổ, vì họ la và sai không hở miệng.

Trong đình làng lúc ấy là một nơi các viên chức sắc đầu khâu rất kịch liệt. Không ai chịu nhường tiếng lớn cho ai. Họ nói oang oang và la hét như những người điên tiết. Rồi rồi cuộc ai lớn tiếng mạnh hơn là người ấy có lý, người ấy được dân làng coi là người biết chuyện.

Nghe họ cãi nhau chán quá, tôi lững thững toan đi ra sau đình thì một hồi trống vang lên làm cho tôi giật mình lật đật chạy ra phía trước. Lúc ấy là lúc dân làng đang sắp sửa rước thần

ra miếu Thần-Hoàng, cách xa đình gần nửa cây số. Tôi lại gần bên hương án chực đi theo sau như những hồi tôi còn nhỏ, thì một người lạ mặt đến đặt tay lên vai tôi rồi nhìn tôi nói sẽ :

— Thiếu một người cầm lòng che hương án, vậy mày phải cầm lòng để hầu thần.

Tôi chưa biết phải xử trí thế nào cho họ biết tôi là một người học trò thì người lạ mặt đã đặt vào hai tay tôi một cái lưng vàng chông sần. Tôi tức nất cả người vì còn gì nhục bằng ra làng để cầm lòng hay cầm cờ nữa. Tôi tự trách tôi đã quá tin lời ông Lý nên để dân làng mới khinh miệt cái bằng Sơ-Học Yếu-Lược của tôi như thế. Tôi muốn đứng khóc rỏ to để cho dân làng biết tôi đang bị người ta làm nhục, nhưng chung quanh tôi toàn là những người lạ mặt rần rần da chết, nên tôi cũng không buồn nức lên khóc nữa. Tôi định đưa mắt tìm cha tôi để yên cầu sự che chở thì

lỗi nhiều lắm. Bất đầu tôi ghen với nó, sau thấy nó mỉm cười trông tôi một cách kiêu ngạo, nên tôi lại dám ra thủ ghét nó.

Đám rước thần đã bắt đầu cử hành. Mấy là cờ ngũ hành đi trước tung theo chiều gió và phe phẩy rộn rã như những lá cờ trên mặt nước. Mùi hương trầm tỏa ra êm dịu đã xóa nhạt lòng gan ghét của tôi và cho tôi thấy công việc cầm grom trong đám rước cũng thích thú vô cùng. Tôi bước đều đều theo tiếng trống kèn và không còn thấy ngượng nghịu như trước nữa. Sau đám rước là một lũ con nít bốn hồ đi theo. Trông mặt đứa nào cũng vui vẻ như nhà chúng nó có kỳ. Còn hai bên đường thì người đứng xem đông đến không xiết. Qua khỏi cổng Quan thì tôi bỗng giật mình, vì đám rước sẽ rẽ về xóm Thiên và đi ngang qua trước trường Mỹ-lý. Tôi lo sợ quá nên giục đình với người cầm grom đi ngang hàng tôi để đổi chỗ. Đồi

Thần Hoàng hôm nay không còn vẻ hoang vu như trước nữa. Bên những cây cờ cắm chung quanh miếu, thấp thoáng hơn vài chục bóng người đang đứng chờ đám rước đến.

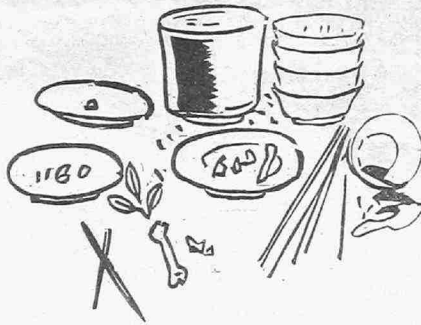
Xong chuyện cáo Thần, dân làng lục tục kéo nhau đi về đình. Lúc về vắng tiếng trống kèn, không có trật tự, tôi lại thấy ngượng nghịu như trước. Tôi muốn nhờ người quen cầm hộ cái grom cho đỡ thẹn, nhưng trông ai cũng không rành tay hết. Muốn tránh đi qua trước trường học, tôi phải đi vòng quanh ra phía sau, đường đã nhấp lại dài gần gấp hai. Ra đến ngoài cái tôi lại gặp mấy chị con gái trong làng đi chợ. Tôi thẹn đỏ cả mặt và nóng bừng cả hai tai. Muốn khỏi trợ trẽn, tôi liền quay cái grom gó mấy vòng trên tay, nhưng vô ý thế nào lại để cái grom đánh nhảm cái rỏ của chị Cẩm bán ra thật xa. Tôi muốn đến xin lỗi nhưng áp úng nói không ra lời, còn chị Cẩm thì e thẹn đứng cúi đầu. Một chị lên giọng khôi hài bảo tôi :

— Ông tướng hát bộ hôm nay múa grom vụng về quá. May chị Cẩm đưa khăn ra đỡ kịp không thì đã bỏ mạng rồi.

Nói xong mấy chị khác cười rộ lên làm cho tôi ngượng tương đến hóa điên được. Mặc để chị Cẩm tự đi lượm rỏ lấy, tôi cảm đầu rỏ chân đi một mạch không dám ngo ngoái mà cũng không dám trông ai đứng hai bên về đường nữa.

Về đến đình thì trời đã đứng trưa. Trong đình lúc ấy không huyền ảo như khi mai nữa. Một bầu không khí yên lặng từ tốn đã rải cùng khắp cả mấy gian đình. Thì ra lúc ấy là lúc các quan viên chức sắc và dân làng đang đánh chén. Họ khẽ khà nói rất sẽ và rất li, vì họ chỉ sợ mất thì giờ ngồi nói chuyện gẫu, và sợ nhất là mất những thức ngon nóng, hồi sắp trên bàn.

(xem tiếp trang 562)



may quá, tôi lại thấy ông Lý từ dằng xa vác dù đi lại. Tôi lật đật chạy ra cản đường ông ta. Tôi chỉ đưa mắt nhìn ông ta và cầm thẳng cái lưng để tỏ ý bất bình của mình chứ không nói năng gì hết. Chừng ông ta cũng hiểu nên bước lại gần tôi rồi cúi đầu bảo khẽ tôi rằng :

— Châu còn nhỏ sức yếu, và cái lưng này nặng lắm cháu cầm không nổi đâu. Để bác đòi người cho cháu cầm cái grom nhẹ và đẹp hơn.

Thế là tôi phải buộc lòng cầm cái grom gỗ trông không khác gì một vị tướng con hát bộ.

Cầm cái grom thì thích hơn cầm cái lưng, nhưng cũng không thông thả và sung sướng bằng đi tay không. Tôi liếc thấy thằng Đồng mặc áo thụng xanh đứng sau hương án, mà tôi thêm thăm cái phần của nó. Thằng Đồng học thua tôi một lớp nhưng nó giỏi chữ Hán, lại con ông bố trong làng nên được cử làm văn lễ, sung sướng và thanh nhàn hơn

được chỗ tôi cũng hơi yên lòng một chút, thầy và học trò ở trong trường chắc không thể nào thấy tôi được. Nhưng khổ quá, lúc đám rước đi qua trường thì lại nằm lúc học trò ra chơi. Trông thấy tôi, học trò liền la lên như sấm dậy : Lý-Tĩnh, Na-Tra, Na-Tra, Lý-Tĩnh...

Chứng chúng muốn bảo tôi là Lý-Toét, nên gọi tôi là Lý-Tĩnh Na - Tra, tên hai vị tiên trong truyện Phong Thần.

Tôi muốn cầm đầu đi thật nhanh, nhưng đám rước lại đi chậm quá, mãi đến năm phút sau tôi mới hết nghe tiếng « Na-tra, Lý-Tĩnh » theo đuổi sau tôi.

Qua khỏi trường thì lòng tôi lại được yên tĩnh như trước. Tôi bỏ từng bước một đều đều theo tiếng trống và luôn luôn liếc qua người bên cạnh để đi cho thẳng hàng. Đến xóm Bầu thì đám rước phải qua những cánh đồng ruộng đường trơn như mỡ. Xa xa bên kia đồng, dưới bóng một cây bàng cao lớn, cái miếu

**My'x**

41, Rue du Sucre — Hanoi

1) Bán đủ đồ dùng vẽ sắc đẹp và nhân-thể-mỹ đàn bà.

■

1er AOUT 1937

2) May y-phục phụ-nữ đủ các kiểu trang-nhà cửa NGYM



# LÀM THÂN

## IV. — TRONG « HANG TỐI » PHÓNG SỰ DÀI của TRỌNG LANG

**T**ÔI đã thoát qua nhíp « cầu đoan trường » cuối cùng của kiếp dân bà truy lạc.

Tôi đã sống những ngày bi-thương với ba hạng dân bà, mà chính dân bà cũng không dám coi như là... « dân bà » nữa.

Một ngày kia, tôi sẽ quên họ, vì, trong « chợ đi » có đóng thuế, và kiếm ăn được, tôi sẽ gặp nhiều người khác giống họ.

Nhưng, tôi không quên nỗi đăm « nhà thổ đực » riêng cho dân ông... Áu-láy.

Nó là một cái nhục rất đau đớn cho người « có râu » ! Nó là một sự khêu-kích cho xã-hội khuôn phép đã tiêu nhiều tiền và nhiều tâm huyết để theo giết cho được con trùng lặn !

Với một bộ ảnh tiêu tụy và một cảm tưởng vắng nề, âm ỉc, tôi bước vào đám bùn thơm, nước ngọt, vào giữa một « nhân loại » cần lao, sống trong hang tối, trên nước mát và mờ mờ.

Tôi muốn nói : giữa tất cả những người vô-sản, khổ-sở và làm-thân của xã-hội này.

Một buổi chiều đầy thi-vị, tôi thơ thần đi tìm cái anh chàng mù mà người ta đã gởi thiệu với tôi.

Vì, anh ta có một đặc tài : đi đưa thư gởi thuê, dù anh ta mù lị cả hai mắt ! Chỉ nói với anh ta tên phố, số nhà và tên người con gái. Anh ta sẽ đưa thư đến nơi, đến chốn. Lắm chỗ người con gái chịu nhân thư, là bí-thuật riêng của anh ta.

Tôi không gặp anh ta. Nhưng, tôi được chứng kiến một bi-kịch, giữa một gia đình nghèo, cách sinh hoạt tối tăm của một đám người sống trong bán ngoại châu thuận.

Tôi tìm đến nhà bác N., một người dân lương thiện có nhiều con và nhiều nghề, nhất là nghề chữa tro, trong ngõ N. C. ở K. T.

Chỗ bác ta thuê ở, một tháng đồng rưỡi, nhà lá, hai gian. Có thể gọi được là ô-chuột, hay là cái lỗ mũi. Nhưng thất ra, nhà kẻ được ba cái giường.

Bác, vợ bác và lũ con bác, ngủ

trong gian bếp, với khói, mồ hôi muôi và chuột ao.

Lũ người ăn cơm hàng ngũ gian bên cạnh, bốn hay năm người một giường. Trả cho bác ba đồng, một tháng, bác cho ăn cơm đỏ, rau rưa, uống nước của rau rưa, nước trắt ở ao bùn lên, với một chỗ đủ để ngủ, nghĩa là một phần tư cái giường tre như.

Lúc tôi đến, trời đã quá chiều. Bác lấy làm lạ thấy tôi hít lấy hít để khi giờ đã lóc qua ánh sáng trong treo của một cái hồ dầy tre con trần trướng, ngỗng vịt và beo mắt rươi. Bác bảo tôi :

mới của một đôi vợ chồng trẻ.

Và tất cả ngàn ấy cái bị bôm, làm lòi trên một bầu bùn nước, cao đến mắt cá chân.

Tôi mỉm cười vì chợt nghĩ ra rằng nếu không đi ăn cơm hàng, thì ít ra họ cũng bỏ buộc phải thời cơm trên... giường !

Hay là... ngoài đường ?

Bác N. thấy tôi cười, bỏ mặt vàng xám, sát tận xương của bác rúm lại thành một nụ cười cũng vàng hoét :

— « Ấy, chồng đi làm cả ngày, vợ chỉ đi cò bạc. Đêm cũng bị bôm lên đi luôn. Chồng nó đánh cho ra

Tôi nhìn mấy người xúm quanh con gà, mắt dán vào những miếng thịt thơm lạt như thịt trâu. Tôi lìn lìn mù là dằng.

Tôi tỏ ý ngạc nhiên lúc thấy con bê phải vất vả mới chặt lia được cái đầu gà. Bác cười :

— Thịt gà chợ mà nì ! Phải nấu giã cây mới ăn được ! Gà chợ của ông ký bên cạnh ông ấy cho.

Tôi nói :

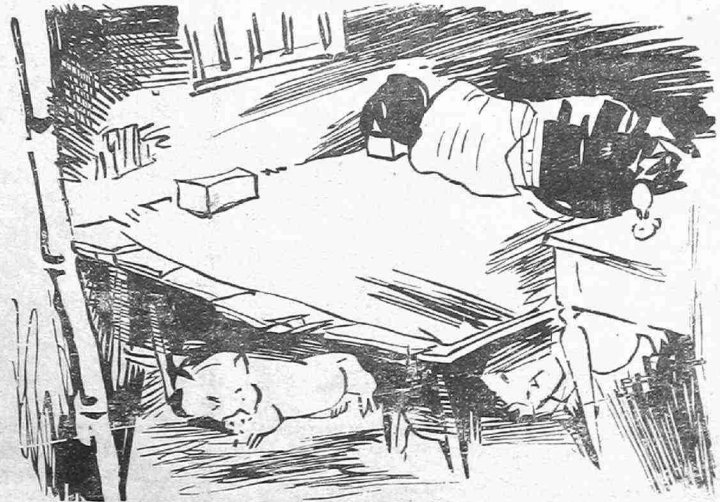
— Chắc là gà toi ?

Bác gật đầu :

— Nhưng, nó hãy còn ngác ngoài. Lúc cắt tiết hãy còn hừng được đến lưng một đũa !

Tôi bảo bác :

— Thịt gà toi, ăn độc chết !



— Chỗ ấy hôi chết ấy mà ! Mới ông vào chơi trong nhà !

**Nhà kiêu « chuồng lợn »**

Chỗ ấy, tức là cái ao tù bé tí trước cửa nhà bác. Gọi là cái ỏ bèo, rác, và bùn ướt thì đúng hơn. Thế mà cũng có tam cá rô, như bóng người trong tiêm thuốc rẩu.

Cuối ao, tôi để ý đến một cái nhà lá to bằng cái giường mà trong cũng chỉ vừa chỗ cho một cái giường. Dưới cái giường, có như ba con lợn, ngơ ngác, bần thần như chó lạc. Bếp không biết họ giấu chỗ nào.

Nhà, giường, lợn ắp ù cái tinh

**Một bữa tiệc gà**

Con gái bác N. đang chặt thịt gà. Tôi nhìn vợ bác, một người dân bà xấu, cũng vàng như chồng thực ra ba mươi tuổi, nhưng trông thì đoán là ngoài bốn mươi. Đứa con trai mù bé, toàn thân nó là cái bụng ồng, cả đầu và mặt nó là một mun tróc to, bôi phàm xanh, mùi lam nham như chề ngũ vị. Tôi nói đùa :

— Con gà to thế kia thì ăn sao hết ?

Mụ cười :

— Ba con cũng hết.

Bác chép miệng :

— Độc gì ? Thưa ông. Đến thịt trâu chẻ chân rồi, đào lên làm một cái đui, nấu ăn cũng chả chết, nữa là... !

Bác chỉ những người ngồi đó :

— Dạ giầy anh em chúng tôi thì đến đã cũng phải tiêu !

Họ cười. Trắc đặc như lúc người ăn xôi thì trong đình.

**Tần bì kịch ấy**

Bác sắp sửa đi lấy bát đản múc nước với một lồi uống. Tôi bước ra khỏi cửa.

Bác gọi với :

— Chết ! Ông đừng bước vào cầu tre đấy nhé. Đi không quen



xất chân ra thì khôn!

Tôi chỉ đợi giầy tây. Bác cười: - Tôi quên hẳn rằng ông đi giầy. Nhưng giầy tây thì chỉ lỏ ngứa. Ông chưa biết chứ, vợ chồng ông cả L. làm cần ở trong này, quê một năm trời vì cầu tre đây! Dầm tre dầm vào chân. Đau lấy lên mà cứ thuốc cao giảm mãi. Sau cùng bắt đức đi phải vào nhà thương. Họ mở gan bần chán lấy ra từng miếng tre dài bằng đốt ngón tay một, đã mục nát ra rồi.

Vợ bác Ng, nói leo vào: - Nghe nói mà rung cả mình! Nhưng rồi họ đàn đi cầu tre như thường...

Tôi hỏi bác Ng.: - Bác Hai bên cạnh có nhà đây chứ?

Bác lắc đầu: - Hôm nay nghỉ hàng. Nghe đâu con ốm thì phải!

Tôi bước đến một nhà lá điều tàn, mục đi, sặc sụa mùi «ngheo khô» và hôi mốc. Vách thưng người chui lọt, siêu vẹo, mục nát, sau cái sân đất khô rần còn đây vết chân người thụt to chiếc nhà đó như vừa «sống sót» sau trận lụt.

Tôi gặp bác Hai hít hỏi đi đâu về, tay cầm mấy miếng giầy không và một thừng hương.

Bác chỉ kịp nói với tôi: - Tôi mua vàng hương cúng cho cháu.

Qua cái lỗ thủng to bằng cái nong trên vách, tôi nhìn vào trong nhà. Một nhà nghèo khổ hoàn toàn: cái gì quý giá nhất chưa chắc đã bán được năm xu.

Trên cái chông tre, bác Hai gái ẩm con, ngồi đờ ra, như người ngồi đợi, hay là không đợi một cái gì cả.

Tôi vừa thò đầu vào: «Chao ói! Cho bao giờ tôi quên được cảnh thương tâm ấy!»

Thằng bé hay con bé, nằm trong bọc bác Hai, quả thật là nó nhìn về phía tôi, mắt nó rằm lại như sắp khóc, rồi hai mắt nó nhìn ngược lên trần, lúc sặc sụa đi. Hai tay nó quờ ra, chơi vơi, rồi

ran bần lên, run mãi. Nó bắt đầu lên cơn sài kinh. Bác Hai vẫn ngồi điềm nhiên, đôi mắt dăm dăm! Giữa lúc đó, một cụ già trách bác Hai trai và bắt bác chạy đi đòi cho được lấy thừng hương «Cầu tre đây», vì thừng hương bác mua về là hương giả, không thơm. Bác nhân nhỡ: «Thôi, về, hương



nào chả là hương!» Phải động đến tận đáy tim, tôi hét bác Hai gái:

- Giữ lấy tay nó! Và đồ thuốc cho nó! Nó phải sài đấy!

Bác giữ lấy hai tay con, và ru bằng một giọng buồn ngủ: «Con có...» Tôi đã chỉ quơ vách, vào hẳn trong nhà, bảo to bác:

- Tôi bảo đồ thuốc chẩn kinh cho nó kia mà!

Bác Hai trai thấy tôi, chạy vội đến. Mặt bác dài thườn ra:

- Thế mà tôi hỏi nó, nó nhất định bảo là thằng bé nóng đầu qua loa, nóng võ đơ. Sau thấy đầu cháu nóng như hòn than, và cháu không chịu bú nữa, nó mới «khai khẩu mở miệng» bảo tôi

cúng cho cháu! - Thế mới ông lang chưa? - Chưa! Tôi đẩy bác ra sân: - Bác còn đợi gì nữa? Bác lật tá chạy đi. Bác N. còn gọi rụt lại hỏi được một câu. Tôi thấy bác Hai vừa chạy, vừa nói: - Ông ấy bảo là cháu sài! (Ông ấy tức là tôi! Như một ông lang!) Thằng bé đã khóc được. Con sài qua. Mụ già vẫn khấn si sụp ngoài sân. Bác gái meo máo hỏi tôi, vẫn như hỏi một ông lang: - Liệu cháu có niếc gì không, ông? Tôi đáp, lần này thật là một ông lang... bầm: - Cháu không việc gì! Nếu sốt lui, thì không sài nữa! Và sẽ khỏi!

Tôi chợt nhìn ra sân. Bác Hai đã về, bác công lếch thếch trên lưng một ông cụ già, đeo kính trắng: cụ lang già trong phố!

Bác thờ hồng học. Đã đánh rồi. Cụ ấy thờ bưng ba, và lại ho su sự nữa.

Cụ ấy bước vào nhà, đem theo vào bệnh xuyễn và hình ảnh cái chết rất gần của cụ.

Một lát sau, cụ đứng giữa sân, lau tai kính, thông thả và nhỏ nhẹ bảo bác Hai:

- Nói thật ông nghe, nhè? Tôi thì tôi chịu. Ông mới ông nào khác thì mới. Cháu nó «phải» nặng quá!

Cụ ho vài tiếng, đoạn vèn quần bảo bác Hai:

- Giờ bác công tôi ra, nhè!

Bác Hai công cụ đi. Bác gái trong nhà dang vạt sữa vào mấy viên thuốc mà cụ Lang để lại.

Chết và chôn

Hôm sau, tôi trở lại cảnh nhà thê lương đó. Tôi chỉ gặp bác N. đang rào rậu thuê cho một nhà bên cạnh.

Tôi hỏi bác: - Thế nào, thằng bé con bác Hai?

Bác N. chép miệng: - Thấy bảo hồng đem qua rồi, ông ọ! - Thế tôi đã bảo đem đi nhà thương kia mà! - Nhà thương! Đem đi nhà thương để người ta ngắm nước đá, thì có là còn! - Nhưng, ở nhà vẫn chết! Bác N. cười: - Số nó thế. Cũng như con cháu nhà tôi mấy hôm trước đây! Tôi hỏi bác: - Thế mà bác vui như không được, là nghĩa gì? Bác lại cười. Rồi bác tắc lưỡi: - Ôi chào! Trẻ con ấy mà! Tôi lại hỏi bác N. - Thằng bé bên kia, chôn chưa? Bác trả lời tôi gọn thon lỏn: - Chôn đem qua - Chết một cái thì chôn ngay, chứ ai còn để cái nợ ấy trong nhà mãi làm gì! - Chôn cách gì mà chóng thế? Bác N. cười một cách ranh mãnh:

- Chàng cháu chôn thì chóng lắm. Như con cháu hôm nọ, cháu bọc lại rồi bế đi đêm, vạt nhất cước: là xong. Còn thằng bé bên kia, bố nó rắt, nên phải nhờ đến lão Trũi.

- Lão Trũi?

- Vàng lão ấy thì chôn tãi lẫm! Có khi chôn làm phúc. Thế nào cũng chôn được a. Mà chẳng phải phép tắc, giầy má gì cả. Nhớ ra có ông lý ông liễu nào mà không bằng lòng cho lão chôn? Thì có gì đâu! Lão vạt luôn sắc vào nhà, ngồi đấy đợi. Ông lý nào mà còn dám cầm lão nữa!

Tôi không được gặp anh chàng mù đưa thư.

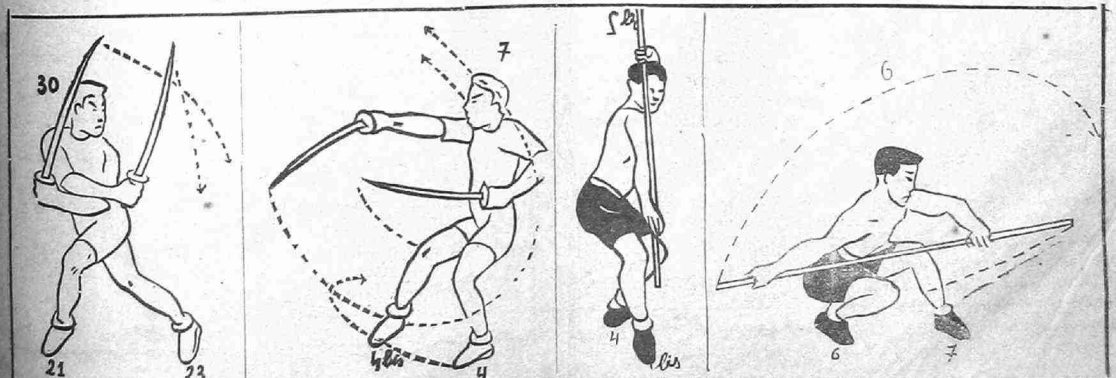
Nhưng, tôi đã được gặp mấy người có bộ óc... «mù tịt» sau khám tre xanh, có đôi mắt cũng mù tịt trước khoa học, trước con đường đưa người ta đến chỗ mà người ta gọi là «hạnh phúc».

Trọng-Lang

(Kỳ sau đăng đời lạ lùng của một lão chôn người)

Sách dạy đánh Kiếm 5 xu và Sách dạy đánh Côn 5 xu

Có các bài Song -Kiếm, Độc-Kiếm, Hồng-Côn, Âm-Dương-Côn cũng dạy các cách đánh đỡ rất kỹ. Ai học lấy cũng giỏi ngay, vì có cả bản-đồ bộ-vị cũng hình vẽ rất rõ (tức là Thế-Thao Tàu VI, VII). Vài ngày, ra một cuốn, mỗi cuốn có nhiều vẽ hình và thế đánh (độ ngọt chực cuốn sai tron) (2 thứ sách này cũng bán ra một ngày)



5 xu mua lẻ nên gửi mandat độ 1p30 mua 5 xu hai thứ Kiếm và Côn cả cước để hoặc gửi đơn hoặc giữ trọn bộ kẻo nhớ thiếu số. Thư, mandat để cho nhà xuất-bản lớn nhất: Nhà in NHẬT-NAM THƯ-QUẢN, 102 Hàng Gai, Hanoi

# Ra làng

(Tiếp theo trang 559)

Lắm lúc có người nói rất vô lý nhưng cũng không thấy ai lên tiếng cãi lại. Bao nhiêu tâm lực họ đều dồn vào trong hai con mắt để tìm thức ăn và để biết gạo ăn ngon trước mọi người.

Những cái thìa gặp nhau trong bát canh, những đôi đũa chạm nhau trên đĩa thịt bò tái, những cái búp bê trong vại, những cái ngỗng đỏ đang hợp lại làm thành một điệu âm nhạc không tên nhưng lại có tuổi. Thì có khó khăn gì đâu, cái dinh làng làm được bao nhiêu năm thì bản âm nhạc kỳ quái ấy lại có bấy nhiêu tuổi. Khít bên bàn có làm đĩa trẻ đứng sau lưng bố nó, và thỉnh thoảng được bố nó quay lưng lại cúi trong tay nó một oản xôi vắt nhỏ hay vài lát thịt bò thui. Từ mai đến trưa có lẽ chỉ lúc này là dân làng mới làm việc một cách chăm chỉ và... yên lặng hơn hết. Nhưng lệ thường tưu nhập thì ngôn xuất nên không bao lâu mà những tiếng cãi cọ lại nhao nhao nổi lên như cũ.

Lúc tôi đi vào đình thì dân làng đã ăn hơn nửa bữa rồi. Nghe ông lý bảo đến ăn tôi cũng đi tìm một chỗ chót bệch để ngồi. Nhưng vừa mới ngồi xong thì ông lý đã đến bảo tôi đứng dậy rồi kéo tôi đến một chỗ khác cao qui hơn. Tôi muốn nói cao qui là vì cái phần tôi đến ngồi họ kê cao lắm. Còn qui thì hẳn không qui lắm, vì chung quanh tôi thì chỉ cụ già với cụ già. Tôi cũng tưởng được ngồi đây là yên phận, không ngờ một cụ già ngồi dưới tôi dùng dặt phi phào nói rằng:

— Thưa với thầy lý, trò ấy tuy có học nhưng cũng còn nhỏ tuổi. Tôi tuy dân ngu nhưng đã già. Nói cho đúng tôi cũng sánh được vai chú voi bác của trò ấy được, đó là chưa nói đến vai ôn vai mè. Thầy cho nó ngồi trên tôi thì thật thầy đã muốn cho nó kính tôi và kính luôn cả tuổi già sức yếu của dân làng nữa.

Thế là tôi lại phải trở về chỗ cũ. Trong lúc đi qua đi về, những đĩa thịt bò tái đã sạch như chùi rồi. Tôi dùng chùi chùi thật không quá lắm, vì họ ăn uống thế nào lại trông những chén tương, những bát canh sạch tinh như hồi mới rửa.

Qua năm sau vào kỳ tế thần tôi nhất định không chịu ra làng nữa, mặc dầu cha tôi đã hết lời khuyên: « Năm nay con đậu bằng Tiểu-học Yếu-lược thì

không ai dám dè con ngồi với dân dàu. Được thấy con lần hơn thiên hạ thì cha cũng không khỏi mừng thầm và vui sướng được ».

Không biết lời khuyên của cha tôi có thành thật không, chứ lòng tôi thì lo sợ lắm. Vì năm ấy tôi đã mạnh đã cao hơn năm trước, tôi chỉ sợ ra đình họ lại biết chừng đầu được — bắt tôi đi cặm lọng, thì cái lợi thật không bù cái hại được. Và cái hại đáng sợ nhất lại không phải cái hại mất thể diện, mà thật ra là cái hại mất... ăn.

Thanh-Tịnh



Hàng nghìn thiếu phụ đã tìm thấy hạnh phúc và ái tình nhờ ở cách giản dị này. Vì thế mà các thiếu phụ có được nước da đẹp đẽ của một thiếu nữ mà đàn ông rất yêu đương. Mỗi buổi sáng các bà các cô nên đánh kem Tokalon (màu trắng, không có chất nhờn) lên mặt và cổ thời sẽ có một sắc đẹp thiên nhiên, và nhờ thế mà phấn đánh được đều, không bết lại thành tảng. Trong kem Tokalon (màu trắng) có chất kem thật tươi tốt, có dầu olive, cùng là nhiều chất bổ và làm cho trắng. Những chất ấy làm mất những tàn nhang làm cho các lỗ chân lông se lại; và chỉ trong ba ngày làm cho da dẻ xấu xi đến dần cũng trở nên tươi tắn, mịn màng và đẹp đẽ. Ngay hôm nay các bà các cô hãy nên bắt đầu dùng kem Tokalon (không nhờn), là thứ bỏ đường cho da dẻ. Thứ kem đó đã giúp cho nhiều thiếu nữ chiếm được tình yêu đương của vị hôn phu mình.

ĐẠI LÝ: F. MARON A ROCHAT et Co  
45 Boulevard Gambetta — HANOI



# Thương vợ

ta phải thương cách nào  
cho vợ biết ta là người  
thật thương vợ

Người biết thương vợ, nếu có mua hạt Kim-Cương cho vợ đeo, cũng chưa phải là biết thương vợ. Thương vợ mua cho vợ một cái xe ô-tô hòm, chiếc đi chơi mát cũng chưa phải là biết thương vợ. Người biết thương vợ, biết đi nghiệp cho vợ thì không lúc nào đáng thương hơn là lúc vợ có thai, mang thai nặng nề đau khổ sẽ trăm bề. Phần làm đàn ông cũng đáng tìm cách nào cho nặng nề đau khổ sẽ trăm bề. Phần làm đàn ông cũng đáng tìm cách nào cho vợ đỡ chút khổ. Cái khổ nhất là lúc vợ sinh đẻ. Ta nên nhớ mua cho vợ hai hạt thuốc ĐƯƠNG THAI hiệu NHANH-MAI, uống trước khi sinh. Hai thuốc ĐƯƠNG THAI hiệu NHANH-MAI, uống trước khi sinh. Uống được hai chai thuốc này rồi khi chuyển bụng, đẻ liền và đỡ mau lắm không đau bụng chút nào. Đứa nhỏ sinh ra khỏi các bệnh sởi, đẹn và không quấy quào. Thuốc này hay là lũng lẫm, cho đến đẻ con sơ dừa bé lớn mà quấy quào. Thuốc này hay là lũng lẫm, cho đến đẻ con sơ dừa bé lớn mà quấy quào. Thuốc này hay là lũng lẫm, cho đến đẻ con sơ dừa bé lớn mà quấy quào. Thuốc này hay là lũng lẫm, cho đến đẻ con sơ dừa bé lớn mà quấy quào.

Thuốc có bán khắp Đông-Pháp Giá mỗi hộp 1\$00

TỔNG ĐẠI LÝ:  
**NGUYỄN-VĂN-ĐỨC**  
11, Rue des Caisses — HANOI

Phụ nữ Việt-Nam còn ai mà không đều  
công nhận thuốc **BÁ ĐÀ QUÂN SƠN TÂN**  
của nhà thuốc

# Võ văn Vân THUDAOMOT

Là thứ thuốc mới phát minh lần thứ nhất gồm trị 4 chứng đau Tử-cung và Bạch-đái hay hơn hết, xưa nay chưa từng có. 1) **Hư trệ Tử-cung.** — Kinh nguyệt không đều, tử-cung hư hàn, hư nhiệt, trái tim và 2 sợi giây chằng yếu nên tử-cung sa, khi hư ra đấm đĩa khi trong khi đục, gương mặt xanh xao. 2) **Nội thương tử-cung.** — Khi sinh đẻ chắc trở làm cho nào động tử-cung trong có vết thương khi hư ra vàng, lỏng hình như mủ có khi lộn máu. Thấy thảng dầy đưa năm bảy ngày chưa hết. 3) **Nhiễm độc tử-cung.** — Người con gái hoặc người tu hành khi có kinh không ưa sự dơ bẩn, bâng bô lại không cho hơi thở nên hơi độc máu xấu nhiễm vào tử-cung làm cho tử-cung sưng, khi hư ra vàng có giầy, có nhựa, tiểu tiện không thông. 4) **Ngoại thương tử-cung.** — Bởi người chồng trước kia bị bệnh phong tình mà chưa uống thuốc trừ căn đã vội giao cấu cùng đàn bà nên tử-cung bị nhễm độc, có mụn lở, loét, khi hư ra có giầy có nhựa lộn mủ, máu, đau thắt ngang lưng, đại trường táo kết. Bốn chứng đau tử-cung kể trên đây, bất luận lứa tuổi mau ngưu nhẹ thể nào dùng đến Bá-đà-sơn-quần-tân, trăm nghìn người nào đều được lành mạnh không cần thụ rửa và sau khi khỏi bệnh lại có thể nghén chắc chắn.

Hộp lớn 10 gói 1\$00 — Hộp nhỏ 5 gói 0\$50

CHI-CUỘC : HANOI 86, Rue du Coton — 11, Rue des Caisses Tél. 98  
HAIPHONG 75, Avenue Paul Doumer Tél. 248  
HÀ-ĐÔNG 27, Boulevard de la République



MUA MỘT VÉ TIẾT KIỆM CÁCH THỨC "P"

của hội

Hội Vạn-quốc Tiết-kiệm

là :

A) Gây ra một số vốn lớn mà mỗi tháng đóng có

500	cho một vé	\$ 2.000
12,50	"	5.000
25,00	"	10.000

B) Cầu may mỗi tháng một lần, được lãnh số vốn ấy lập tức, mà khỏi cần phải đóng số tiền chi nũa sắp về sau ; may này bởi 12 cuộc xổ số hàng tháng bảo kiết mỗi năm.

C) Sau năm thứ 15 đang làm chủ một số vốn có thể có đang lập tức là giá chuộc vé, trội hơn số tiền đã góp rồi. Khi mãn hạn vé (25 năm) số trội hơn tính ra là một số lợi :

500\$00	cho một vé	\$ 2.000
1.250,00	"	5.000
2.500,00	"	10.000

ĐỀU LỢI ÍCH KHÁC

Được hưởng chia lợi của hội kể ngay năm đầu. Sau năm thứ 2 thì được vay và chuộc vé.

Được dự cuộc xổ số đầu mà đóng tiền trễ một tháng.

Khi xin thì được nhưng góp và gia thêm hạn vé.

Đổi chủ dễ dàng, vé trao tay thì đủ.

CÓ PHÁT HÀNH VÉ TIẾT-KIỆM XỔ VỐN

	mỗi tháng đóng		mỗi tháng đóng		mỗi tháng đóng
400\$	... 1500	3.000\$	... 7500	7.000\$	... 17500
500	... 1.25	6.000	... 10.50	9.000	... 20.00
1.000	... 2.50	5.000	... 12.00	9.000	... 22.50
1.500	... 3.75	6.000	... 15.00	10.000	... 25.00
2.000	... 5.00				

Đã hồi vốn trước kỳ hạn cho người mua vé bởi cuộc xổ số.	gần	400.000 đồng bạc
Đã phát chia lợi cho người mua vé.	gần	65.000 —
Tiền dự trữ bên Đông-Pháp.	gần	2.500.000 —
Vốn mục-dịch của vé ở Đông-Pháp.	hơn	12.000.000 —
Tiền cho người mua vé vay cầm vé.	hơn	655.000 —

MUA VÉ HAY LÀ HỎI ĐIỀU LỆ THÌ XIN DO NƠI

Hội Vạn-quốc Tiết-kiệm

Một tư bản Pháp — hội tư chiến theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916 THÀNH LẬP Ở PHÁP, TRUNG-HOÀ, ĐÔNG-PHÁP VÀ XIÊM

Vốn đã đóng tất cả :

100 muôn lượng bạc và 800 muôn quan tiền Pháp Là hội cụ như và lớn hơn hết các hội lập-bổn ở Viễn-Đông

SÁNG TẠO NĂM 1912

Quản-ly cũ Đông-Pháp  
26, Đường Chaigneau SAIGON

Hội-Quản  
7, Edouard VII THƯỢNG-HẢI

Chi nhánh

SAIGON : 26, Đường Chaigneau  
HANOI : 8ter, Rue Bergnis-Besbordes

Lệ chung về việc mua báo

Lệ này đặt ra để tránh những sự phiền phức cho các bạn đọc và nhà báo đã xảy ra nhiều lần trong việc đổi và trả tiền. Xin nhớ rằng, bao giờ cũng vậy nhà báo nhận thư mua báo mà không có kèm tiền thì không gửi báo.

LEATREME-ORIENT CAPITALISATION

Viễn-đông lập bổn

Hội Đông-Pháp về lãnh vốn tiền 1.000.000 phôi lạng, một phần tư đã góp thì Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916 bằng hạ Hanoi số 419

Món tiền lưu trữ 858.550\$71

Tính đến ngày 31 Décembre 1936 thì hội hoàn vốn lại cho người đã góp

Hội Đông-Pháp sáng lập nên bởi hội lập bổn to nhất hoàn cầu

Hội Séquanaise lập bổn, Hội Pháp Quốc ở số 4 đường Jules Lefebvre, Paris.

GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐE DANH TIỀN

Tổng-cục ở HANOI số 32, Phố Paul - Bert. Giấy nội số 892 số Quản-ly ở SAIGON số 02, Đường Charner. — Giấy nội số 21325

Bảng xổ số hoàn tiền về tháng JUN 1937

Mở ngày thứ hai 28 JUN 1937 bởi 9 giờ sáng tại số Tổng-cục ở số 32, phố Trưng-Tiền (Paul Bert), HANOI do ông DUVILLIER, Chánh Thanh-Tra của ban hội ở HANOI chủ tọa, ông BACH-NGOC-THUC, Trưởng-Phó ở BACHNIN và ông PHAN-GIA-LIEU, nông gia ở HAIDONG dự tọa.

Những số trúng nhận theo số đã quay ở lãnh xe ra  
Danh sách các người trúng số

TARIF A

Những số đã quay ở lãnh xe ra : 2.227. 2.917 - 1.432 - 640 - 17 - 897 - 268 - 674

5.017 M. HOANG-XUAN-YEM, đệ-lại ở Nam-Điền Nghèo.	400\$00
7.482 Bà LI-NAM HUU, P. T. T. ở Tuyên-quang (phiếu 400\$)	400.00
15.897 Bà PHAM-VAN-CAT née Phạm thị Quy, Giáo-học Viễn-nam (phiếu 100\$)	1.000.00
18.298 M. BUI TAN THIEU, cựu hương-khảo, Vĩnh-hoàng (phiếu 400\$)	400.00
21.874 Cô TRAN-THI-YENG, buôn-bán ở phố M3-Bô ở Bô-giang (phiếu 400\$)	400.00

Ancien TARIF

Lần mở thứ nhất: hoàn vốn bởi phần

Những số đã quay ở lãnh xe ra : 7.483 1.066

7.483 Phiếu này xóa bỏ ở Saigon vì thời không chơi họ nữa

31.066 Phiếu này xóa bỏ ở Saigon vì thời không chơi họ nữa

Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn

Những số đã quay ở lãnh xe ra : 603-1.005-1.405-231-972-270-316-1600-91-120-2.180-750-2.09-180-2.923-437-2.958-003-1058.	
18.516 M. LE BA-TIEN, làm số IDEO, Hải-phong (phiếu 200\$)	200\$00
22.809 Cô ELIE CIAVALDINI, 201 rue Legrain de la Linxay Saigon (phiếu 200\$)	200.00
28.295 M. NGUYEN-HUU-THANH, cũ M. BAN số 40 tuyến điện, Kien-an (phiếu 200\$)	200.00
38.599 Père A. de COOPMAN, 180 rue Richard, Saigon (phiếu 100\$)	1000.00
51.003 M. LE-THIEN-CUI cũ DAI, 165 rue Đông-hoa Huế (phiếu 200\$)	200.00
55.958 Phiếu này chưa phát hành.	

Lần mở thứ ba: khởi phát góp tiền tháng

Những người có tên sau này trúng số được lĩnh phiếu miễn trừ trị giá kể ở cột thứ nhất có thể hạn lại ngày theo giá tiền kể ở cột thứ hai

13.100 Bà NGUYEN-THI-LA, buôn bán, 40 rue Commerce, Thanhhoa (phiếu 200\$)	200\$00	115\$80
26.021 M. TRAN-VAN-DANH, hội đồng quản hạt Tân-uang, Biênhoa (phiếu 200\$)	200.00	115.20
30.180 M. Marcel BARBIER, chánh kế toán số gần, Saigon (phiếu Prime Unique số 500\$)	500.00	710.00
28.065 Bà NG-THI THANH-M. EN, buôn bán, 77 phố hàng phen Hanoi (phiếu 200\$)	200.00	108.80
54.778 Phiếu này chưa phát hành.		

Ký số số sau định vào ngày 28 Juillet 1937 tại số Quản-ly số 08 đường Kinh-Lập (Ed. Charner), SAIGON.

Chắc là ngài muốn có được một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ. Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to tát.

Thứ về tiết-kiệm mới của bản-hội

« TITRE A » được lãnh 50% về tiền lời, ngay từ lúc mua vé

Người chủ về gây vốn hàng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo dài đến 25 năm, tùy theo ý muốn, mà có thể lãnh ngay số vốn ra nếu về mình trúng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, hay cũng làm đến hết hạn vé.

Ví dụ : Một số vốn có bảo đảm Góp mỗi tháng ít nhất là :

30\$00	Đề gây ... ..	12.000\$
20\$00	... ..	8.000\$
10\$00	... ..	4.000\$
5\$00	... ..	2.000\$
2\$50	... ..	1.000\$
1\$00	... ..	400\$

Ngoài số tiền vốn đã cam đoan, chủ về còn được hưởng thêm tiền lời, càng ngày càng tăng lên.

HƠN 34 TRIỆU ĐỒNG BẠC, TIỀN GÂY

Chỉ nên hút xì gà và thuốc lá

# MÉLIA

Vì thuốc lá này đều chế-tạo ở Alger cả



## Thuốc MÉLIA

BA NGÔI SAO

5 xu một gói 20 điếu

AGENTS GÉNÉRAUX:

L. Rondon & C<sup>o</sup> L<sup>td</sup> — 18, Bd. Đông Khanh Hanoi

## HÔNG-KHÊ

Kể có tới trăm nghìn hiệu thuốc, hiệu nào chỉ có bán thuốc lâu giang-mai, thế mà không ai để ý đến, duy chỉ có hiệu thuốc Hồng-Khê là ai cũng biết tiếng. Hễ cứ nói đến Hồng-Khê là người ta nghĩ ngay đến thuốc Lậu, Giang-mai rồi. Vì ai có bệnh lậu không cứ mới hay kinh-niên, uống Thuốc Lậu Hồng-khê số 30 mỗi hộp 0p60 là khỏi dứt, ai bị bệnh giang-mai nhẹ hay là nhập cốt sinh ra lấm bệnh nguy hiểm uống Thuốc Giang-mai Hồng-khê số 14 mỗi hộp 0p60 cũng khỏi triệt nọc, nên nhiều người biết tiếng và ai cũng đều nói rằng: Đau lậu giang-mai không uống thuốc Hồng-Khê chẳng tài nào khỏi dứt. (88 phố Huế (chợ Hôm) Hanoi (Tel. 755).

CÁC CHI ĐIỂM VÀ ĐẠI-LÝ

### Nhà thuốc Hồng-Khê

Bắc-kỳ. — Hongay Hoàng-vân-Thập, Hảidương Quang-Huy, Thái-Hà-lập Vinh-Thành, 36 phố Tiên-Sinh Hanoi Phúc-An-Đường, Ninh-Bình Sung-Quang, Port wallat Phúc-Lộc, Uông-Bí Lê-vân-Quy, Làoakay Việt-Hưng, Đại-An, Ninh-Bình Ich-Tri, Bắc-giang Cát-Lợi, Langson Lý-xuân-Qủy, Namdinh Việt-Long, Ich-sinh-Đường, Thái-Bình Tiên-Ich, Cao-bằng Vinh-Hưng, Hưng-Yên Kim-Đức, Mộc-châu Ngô-xuân-Nhuận, Bắc-Ninh Vinh-Sinh, Yênbay Đông-Tuân, Hảiphong Anh Đzân 167 Paul Doumer, Hagiang Phương-kim-Tho, Phuly Trần-gia-Thủy, Trung-Kỳ. — Vinh Tamkỳ, Tourane Battien, Sơn-giang, Phanrang Từ-sơn, Nha-trang Sơn-giang, Pleiku Nguyễn-đức-Bà, Tuyhoa Nguyễn-quang-Thoang, Quang-ngãi Cầm-Hưng, Huế Battien, Faiso Hồng-Phát, Tam-quan Huỳnh-hà-Thanh, Thanh-hóa Gilong, Quỳnhon Phạm-Tổ, Tuy-Hóa Thanh-Tâm, Cầu Giát Đồng-xuân, Bông-sou Diệp Thanh Thuận, Bình-dịnh Nguyễn-đức-Phổ Nam-kỳ. — Mỹ-tho Mông-hoa, Tra-vinh Quán-bán-lê, Rạch-giá Van-Hoa, Gòquao Nguyễn-vân-Muôn, Bentre Tân-thanh, Thủ-Đầu-Một, Phúc-Hưng Thái, Long-xuyên Imp Hữu Thái, Dakao Đức-Thắng, Saigon Nguyễn thi Kính, Cù-thơ Nguyễn-vân-Nhiều, Sóc-trang Trường-xuân, Laos. — Phontiou Quang-thơ-đường, Ngô-vân-Hoayh, Đáo-vân-Cầm, Hàng-vân-Sang, Thakhek Chung-Kỳ, Savanakhek Bằng-Giang, Pakse Nguyễn-vân-Cửa, Boneng Trần-vân-Trù, Nguyễn-vân-Bát, Xieng Khouang Phạm-vân-Trường, Vientiane Đỗ-dinh-Táo, Phnom Penh — Nguyễn-vân-Chí v. v. — *Thế lệ đại-lý thuốc Hồng-Khê rất dễ và lợi.*

In tại nhà in Thụy-Kỳ, Tel: 369 — Hanoi

Những gian hàng

## IDEO

là những gian hàng

== to đẹp nhất ==

Giá bán phải chăng

Hàng toàn thức tốt



Viên Đổng Ân Đường

CỬA HÀNG BÁN SÁCH VỜ VÀ GIẤY BÚT

28, Rue Paul-Bert, Hanoi — 60, Bd Paul-Bert, Hảiphong

Le Gérant Nguyễn Tường Lân